

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN XUÂN NGẠN

PHÒNG NGỪA CÁC TỘI XÂM PHẠM
SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, 2017

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN XUÂN NGẠN

**PHÒNG NGỪA CÁC TỘI XÂM PHẠM
SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chuyên ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 60.38.01.05

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

GS. TS. NGUYỄN NGỌC ANH

HÀ NỘI, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các tư liệu và kết quả nêu trong luận văn là trung thực. Nếu có điều gì sai sót, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Xuân Ngạn

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1. TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	7
1.1. Các tội xâm phạm sở hữu theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành	7
1.2. Tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	11
Chương 2. NGUYÊN NHÂN, ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	31
2.1. Nguyên nhân, điều kiện về kinh tế - xã hội	31
2.2. Nguyên nhân, điều kiện về văn hoá, giáo dục, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật	33
2.3. Nguyên nhân, điều kiện về tổ chức quản lý	35
2.4. Nguyên nhân, điều kiện trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của các cơ quan bảo vệ pháp luật	37
2.5. Nguyên nhân, điều kiện về pháp luật	43
2.6. Nguyên nhân, điều kiện từ phía người phạm tội	45
2.7. Nguyên nhân, điều kiện từ phía người bị hại	46
Chương 3. GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI	50
3.1. Thực trạng phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong thời gian qua	50
3.2. Dự báo về tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong thời gian tới	54
3.3. Một số giải pháp phòng ngừa tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	57
KẾT LUẬN	70
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1: Thực trạng tình hình tội phạm và các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	12
Bảng 1.2: Số vụ và tỷ lệ các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội không bị xử lý	15
Bảng 1.3: Cơ số các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	16
Bảng 1.4: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo tội danh	18
Bảng 1.5: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội.....	19
Bảng 1.6: Cơ cấu theo giới tính của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	21
Bảng 1.7: Cơ cấu theo độ tuổi của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	22
Bảng 1.8: Cơ cấu theo trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	23
Bảng 1.9: Cơ cấu theo nghề nghiệp của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	24
Bảng 1.10: Cơ cấu theo tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	26
Bảng 1.11: Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	27
Bảng 1.12: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình thức phạm tội	28

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1.1: Thực trạng tình hình tội phạm và các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	13
Biểu đồ 1.2: Diễn biến tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	17
Biểu đồ 1.3: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội.....	20
Biểu đồ 1.4: Cơ cấu theo giới tính của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	21
Biểu đồ 1.5: Cơ cấu độ tuổi của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	23
Biểu đồ 1.6: Cơ cấu trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	24
Biểu đồ 1.7: Cơ cấu theo nghề nghiệp người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	25
.....	25
Biểu đồ 1.8: Cơ cấu theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	26
.....	26
Biểu đồ 1.9: Cơ cấu theo tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu đã xét xử sơ thẩm	27
Biểu đồ 1.10: Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.....	28
Biểu đồ 1.11: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình thức phạm tội.....	29

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thực hiện chủ chương đổi mới của Đảng và Nhà nước, những năm qua, đặc biệt kể từ năm 2008 (tỉnh Hà Tây sáp nhập vào thành phố Hà Nội), huyện Thanh Oai đã có sự thay đổi và phát triển mọi mặt, có tốc độ phát triển kinh tế cao. Cùng với sự phát triển kinh tế của đất nước và địa phương, bên cạnh những kết quả đạt được thì các cơ quan có thẩm quyền và nhân dân huyện Thanh Oai phải đối diện với mặt trái của nền kinh tế trường, những vấn đề xã hội phát sinh và nhất là tình hình tội phạm ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp về quy mô, tính chất và mức độ nguy hiểm. Đặc biệt là các tội phạm xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ tương đối cao trong cơ cấu tội phạm của địa phương đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, quyền sở hữu, danh dự, nhân phẩm của nhân dân, đồng thời còn tác động xấu tới an ninh, trật tự, sự ổn định và phát triển bền vững của xã hội tại địa phương.

Huyện Thanh Oai nằm ở phía phía Tây Nam của thành phố Hà Nội, địa bàn huyện Thanh Oai liền kề với quận Hà Đông và huyện Thanh Trì. Phía Đông giáp huyện Thường Tín. Phía Tây tiếp giáp huyện Chương Mỹ. Phía Bắc giáp với quận Hà Đông. Phía Nam giáp với huyện Ứng Hòa và huyện Phú Xuyên. Diện tích tự nhiên của huyện Thanh Oai là 141,8 km², với dân số 204.729 người (năm 2016). Huyện Thanh Oai có 01 thị trấn (Kim Bài) và 20 xã (Bích Hòa, Bình Minh, Cao Dương, Cao Viên, Cự Khê, Dân Hòa, Đỗ Động, Hồng Dương, Kim An, Kim Thư, Liên Châu, Mỹ Hưng, Phương Trung, Tam Hưng, Tân Ước, Thanh Cao, Thanh Mai, Thanh Thùy, Thanh Văn, Xuân Dương).

Trong những năm qua, nhờ thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới,... huyện Thanh Oai đã có nhiều chuyển biến tích cực trong phát triển sản xuất và đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong huyện được nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người năm 2010 là 14,6 triệu đồng/người/năm, đến năm 2016 đạt 32,387 triệu đồng/người/năm. Với nền tảng đó, Thanh Oai phấn đấu xây dựng đến năm 2020 trở thành huyện có cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng lấy công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng là chủ yếu; phát triển ngành nông nghiệp ven đô; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng

bộ, khớp nối với khu nội đô, hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới...[9] Tuy nhiên, cùng với sự phát triển đó thì những hiện tượng xã hội cũng phát sinh và tiềm ẩn nhiều phức tạp, nhất là diễn biến tình hình tội phạm.

Trong những năm qua, quán triệt Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, các cấp ủy Đảng, chính quyền huyện Thanh Oai đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống tội phạm. Kết quả là đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Qua đó, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, tình tội phạm trên địa bàn huyện Thanh Oai vẫn diễn biến phức tạp, nhất là các tội xâm phạm sở hữu như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản... chiếm tỉ lệ cao trong cơ cấu tội phạm của huyện.

Trong khi đó, do địa bàn phức tạp và cùng với các yếu tố chủ quan, khách quan khác nên kết quả công tác phòng ngừa loại tội phạm này vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập như: tin báo, tố giác về tội phạm chưa đủ, sự phối hợp giữa các lực lượng chưa được tốt, lực lượng tiến hành công tác phòng ngừa còn mỏng, phương tiện, kỹ thuật phục vụ cho hoạt động phòng ngừa còn thiếu, chưa hiện đại... Nhìn nhận từ bình diện lý luận cho thấy, mặc dù đã có những công trình nghiên cứu về phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu tại các địa bàn khác nhau nhưng cho đến nay, trong khoa học phòng ngừa tội phạm vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu một cách chuyên sâu về công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Xuất phát từ việc cần thống nhất về lý luận phòng ngừa tội phạm xâm phạm sở hữu và tổng kết thực tiễn của loại tội phạm này để trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng, tác giả lựa chọn và nghiên cứu đề tài: ***“Phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội”***.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Thời gian qua, đã có một số công trình nghiên cứu liên quan đến đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu như:

- Nguyễn Duy Thanh (2011), “Đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu có tính chiếm đoạt do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Trần Thị Lan Phương (2012), “Các tội xâm phạm sở hữu có tính chiếm đoạt do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa” Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Nguyễn Thị Diệu Hiền (2012), “Các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang: tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Trần Thị Hồng Lê (2012), “Các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn tỉnh Bình Phước: tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Nguyễn Kiến Thức (2013), “Các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Nguyễn Thanh Tú (2013), “Các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Nguyễn Anh Thư (2013), “Các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội: tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

- Trần Nhất Chí (2013), “Các tội xâm phạm sở hữu do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Nam: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”. Luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội;

Ngoài ra, một số Luận văn thạc sĩ, khoá luận tốt nghiệp nghiên cứu những vấn đề có liên quan đến phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu hoặc các tội riêng lẻ

thuộc chương các tội xâm phạm sở hữu ở các góc độ khác nhau và phạm vi nghiên cứu khác nhau.

Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu về phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Vì vậy, việc nghiên cứu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, từ đó đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa các tội phạm này trên địa bàn huyện là cần thiết. Đây là một đề tài mới, phù hợp với tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm tại huyện Thanh Oai nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Luận văn làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tình hình, nguyên nhân, điều kiện của các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, cũng như hoạt động của các cơ quan có liên quan trong công tác phòng ngừa loại tội phạm này. Từ đó, từ đó đưa ra những kiến nghị, giải pháp hoàn thiện về mặt lý luận và nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ

Để đạt được mục đích trên, Luận văn thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Phân tích dấu hiệu pháp lý của các tội xâm phạm sở hữu theo pháp luật hình sự Việt Nam;

- Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thu thập thông tin, số liệu và phân tích tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến 2016;

- Phân tích nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội;

- Dự báo tình hình các tội xâm phạm sở hữu và xây dựng các giải pháp phòng ngừa có hiệu quả các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của luận văn là thực tiễn của hoạt động phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của cơ quan có liên quan trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Luận văn được nghiên cứu dưới góc độ tội phạm học.

+ Về không gian, phạm vi nghiên cứu được giới hạn tại địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

+ Về thời gian, phạm vi nghiên cứu được giới hạn trong khoảng thời gian 05 năm, từ năm 2012 đến năm 2016. Luận văn thu thập các số liệu thống kê trong giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016 và nghiên cứu các bản án sơ thẩm do Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã xét xử về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, các quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác phòng ngừa tội phạm đảm bảo an ninh trật tự nói chung và chính sách hình sự của của Nhà nước ta trong hoạt động điều tra xử lý tội phạm nói riêng. Cùng đó, luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu của tội phạm học như: thống kê; xã hội học (thu thập thông tin); so sánh; phân tích, tổng hợp; hệ thống; nhận xét đánh giá; khảo sát thực tế; nghiên cứu bản án; lựa chọn điển hình; tổng kết kinh nghiệm; trao đổi với những cán bộ, chuyên gia của cơ quan có liên quan trực tiếp công tác trong lĩnh vực phòng ngừa các tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội...

Tư liệu nghiên cứu của Luận văn là các bản án xét xử sơ thẩm, các báo cáo tổng kết từ năm 2012 đến năm 2016 của các cơ quan chức năng (Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Ủy ban nhân dân) trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

- Về lý luận: là công trình nghiên cứu một cách hệ thống và tương đối toàn diện về tình hình các tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Dựa trên sự phân tích lý luận và tổng kết thực tiễn công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu đưa ra những luận giải, những căn cứ khoa học, để từ đó đưa ra kết luận, kiến nghị có ý nghĩa lý luận và thực tiễn trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu.

- Về thực tiễn: kết quả nghiên cứu đề tài có thể tham khảo để xây dựng đường lối, chính sách quản lý xã hội nhằm phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu. Đề tài có thể được dùng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy và học tập.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, phần Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của Luận văn được cơ cấu thành ba chương, gồm:

- Chương 1: Tình hình các tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

- Chương 2: Nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

- Chương 3: Giải pháp phòng ngừa tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Chương 1

TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1.1. Các tội xâm phạm sở hữu theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành

1.1.1. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm sở hữu

Quyền sở hữu là tổng hợp các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực chiếm hữu, sử dụng và định đoạt các tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng. Quyền sở hữu là một trong các quyền của con người và phải được gắn liền với tài sản. Điều 164 Bộ luật dân sự hiện hành quy định: “Quyền sở hữu bao gồm quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Chủ sở hữu là cá nhân, pháp nhân, chủ thể khác có đủ ba quyền là quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt tài sản”.

Giai đoạn từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985, các tội xâm phạm sở hữu trong giai đoạn này cũng được Nhà nước quy định trong một số Sắc lệnh như: Sắc lệnh số 12 ngày 12 tháng 3 năm 1949 quy định trừng trị các hành vi trộm cắp vật dụng nhà binh trong thời bình và thời kỳ chiến tranh; Sắc lệnh số 267 ngày 15 tháng 6 năm 1958 trừng trị những âm mưu và hành động phá hoại tài sản của nhà nước, của hợp tác xã và của nhân dân, làm cản trở việc thực hiện chính sách kế hoạch của nhà nước về xây dựng kinh tế và văn hóa. Ngoài các Sắc lệnh trên, ở giai đoạn này phải kể đến sự ra đời của bản Pháp lệnh năm 1970 đó là Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 10 năm 1970.

Bộ luật hình sự năm 1985 quy định về các tội xâm phạm sở hữu thành hai chương: Chương IV “Các tội xâm phạm sở hữu xã hội chủ nghĩa” và Chương VI “Các tội xâm phạm sở hữu của công dân” của Phần “Các tội phạm”. Xuất phát từ yêu cầu của xã hội, cùng sự phát triển với tốc độ nhanh chóng của tội phạm khi đất nước ta chuyển sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, phát triển theo cơ chế

thị trường có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, để đảm bảo và thực hiện sự bình đẳng của các thành phần kinh tế đòi hỏi Nhà nước ta phải có quan niệm bình đẳng về tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản riêng của công dân. Vì vậy, các tội xâm phạm quyền sở hữu trong Bộ luật hình sự năm 1999 được xây dựng trên cơ sở sáp nhập chương IV và chương VI trong Bộ luật hình sự năm 1985 thành một chương XIV “Các tội xâm phạm sở hữu”, vì trong nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, các thành phần kinh tế bình đẳng và được pháp luật bảo hộ như nhau; hơn nữa, các hình thức sở hữu đan xen, rất khó phân biệt tách bạch.

Sau gần mười năm thi hành, Bộ luật hình sự năm 1999 đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung. Ngày 19 tháng 6 năm 2009, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XII đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 1999, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2010. Theo đó, các tội xâm phạm sở hữu được quy định tại Chương XIV Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), gồm 13 điều từ Điều 133 đến Điều 145, với các tội danh: Cướp tài sản (Điều 133); Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản (Điều 134); Cưỡng đoạt tài sản (Điều 135); Cướp giạt tài sản (Điều 136); Công nhiên chiếm đoạt tài sản (Điều 137); Trộm cắp tài sản (Điều 138); Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Điều 139); Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Điều 140); Chiếm giữ trái phép tài sản (Điều 141); Sử dụng trái phép tài sản (Điều 142); Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143); Thiếu trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản Nhà nước (Điều 144); Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản (Điều 145). Căn cứ vào tính chất của mục đích phạm tội, khoa học luật hình sự chia các tội xâm phạm sở hữu thành hai nhóm: các tội có mục đích tư lợi (bao gồm 10 tội từ Điều 133 đến Điều 142) và các tội không có mục đích tư lợi (từ Điều 143 đến Điều 145). Đối với nhóm các tội có mục đích tư lợi, dựa vào dấu hiệu chiếm đoạt, chúng lại được chia nhỏ ra thành nhóm có tính chiếm đoạt (bao gồm 8 tội từ Điều 133 đến Điều 140) và nhóm không có tính chiếm đoạt (gồm các Điều 141, 142).

Bộ luật hình sự năm 2015 ra đời, trên cơ sở chuyển hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo vệ quyền con người, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của

Nhà nước và của công dân, kế thừa những quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đã sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến các tội xâm phạm sở hữu... Tuy nhiên, vì những lí do khác nhau, Quốc hội khóa XIII đã ra Nghị quyết số 144/2016/QH13 lùi thời hạn thi hành của Bộ luật này.

1.1.2. Dấu hiệu pháp lý của các tội xâm phạm sở hữu theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành

1.1.2.1. Khái niệm các tội xâm phạm sở hữu

Các tội xâm phạm sở hữu là những hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm đến quan hệ sở hữu của cơ quan, tổ chức và công dân [11, tr4].

Các tội xâm phạm sở hữu có bốn yếu tố cấu thành tội phạm: khách thể, mặt khách quan, chủ thể và mặt chủ quan.

1.1.2.2. Khách thể của tội phạm

Khách thể của các tội xâm phạm sở hữu là quyền sở hữu đối với tài sản, làm thiệt hại cho quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt tài sản. Một số hành vi có xâm phạm đến quan hệ sở hữu nhưng không phải là tội xâm phạm sở hữu vì những hành vi này còn đồng thời xâm phạm những quan hệ xã hội khác và được pháp luật hình sự bảo vệ thông qua chế định khác như hành vi tham ô tài sản, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản...

Đối tượng tác động của các tội xâm phạm sở hữu là tài sản thuộc sở hữu của nhà nước, tài sản của tập thể, tài sản của công dân. Tài sản bao gồm vật, tiền, giấy tờ có giá và các quyền tài sản (Điều 163 Bộ luật dân sự năm 2005). Một số vật có tính chất và công dụng đặc biệt không được coi là đối tượng tác động của các tội xâm phạm sở hữu mà là đối tượng của hành vi phạm tội khác, ví dụ như: công trình hoặc phương tiện giao thông vận tải, thông tin - liên lạc, công trình điện, dẫn chất đốt, công trình thủy lợi, các loại vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự... Vật khi không còn là tài sản vì đã bị chủ tài sản hủy, bỏ không còn là đối tượng tác động của các tội xâm phạm sở hữu.

1.1.2.3. Mặt khách quan của tội phạm

Hành vi khách quan của các tội xâm phạm sở hữu tuy khác nhau về hình thức thể hiện nhưng đều có cùng tính chất gây thiệt hại cho quan hệ sở hữu và làm cho chủ sở hữu mất khả năng thực hiện quyền sở hữu của mình. Những hình thức thể hiện của hành vi khách quan có thể là:

- Hành vi chiếm đoạt: là hành vi chuyển dịch vị trí pháp lý của tài sản trái pháp luật, chuyển dịch quyền sở hữu hợp pháp của chủ thể sang chủ thể khác không đúng pháp luật. Hành vi chiếm đoạt được thực hiện bằng nhiều phương pháp, thủ đoạn khác nhau nhưng tất cả mọi hành vi chiếm đoạt đều thực hiện bằng phương pháp chủ động tích cực (phương pháp hành động), biến tài sản của người khác thành tài sản của mình.

- Hành vi chiếm giữ tài sản: là hành vi chiếm tài sản của chủ thể đã mất khả năng thực tế quản lý tài sản.

- Hành vi sử dụng trái phép tài sản: là trường hợp xâm phạm quyền sử dụng tài sản một cách trái phép, khai thác giá trị sử dụng của tài sản mà không được phép của chủ tài sản hoặc người quản lý tài sản.

- Hành vi hủy hoại, làm hư hỏng tài sản, làm mất một phần hoặc toàn bộ giá trị tài sản.

Dấu hiệu hậu quả của các tội xâm phạm sở hữu: hậu quả mà những hành vi nói trên gây ra trước hết là những thiệt hại gây ra cho quan hệ sở hữu, thể hiện dưới dạng thiệt hại vật chất như tài sản bị mất mát, tài sản bị hư hỏng, bị hủy hoại... Dấu hiệu hậu quả cũng như mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả chỉ có ở một số cấu thành tội phạm. Tội phạm được coi là hoàn thành kể từ thời điểm thực hiện hành vi phạm tội như tội cướp tài sản, bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản, cưỡng đoạt tài sản... Đối với một số tội khác, các hành vi xâm phạm sở hữu chỉ bị coi là tội phạm khi có một trong các dấu hiệu sau đây: tài sản bị xâm hại có giá trị nhất định, gây hậu quả nghiêm trọng, đã bị xử lý hành chính mà còn vi phạm.

1.1.2.4. Mặt chủ quan của tội phạm

Về dấu hiệu lỗi: có 11/13 tội xâm phạm sở hữu được thực hiện với lỗi cố ý, đó là những tội phạm được quy định từ Điều 133 đến Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chỉ có hai tội xâm phạm sở hữu thực hiện bằng

lỗi vô ý là tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng đến tài sản nhà nước (Điều 144) và tội vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản (Điều 145).

Về động cơ phạm tội: tội sử dụng trái phép tài sản đòi hỏi dấu hiệu động cơ vì vụ lợi là dấu hiệu bắt buộc về mặt chủ quan của tội phạm. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản có nhiều động cơ khác nhau nhưng chủ yếu là tư thù. Động cơ không phải là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm này mà nó chỉ có ý nghĩa trong việc xác định tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm.

Về mục đích phạm tội: mục đích chiếm đoạt tài sản là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành các tội cướp tài sản, bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản, cưỡng đoạt tài sản...

1.1.2.5. Chủ thể của tội phạm

Chủ thể của các tội phạm xâm phạm sở hữu là những người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi nhất định. Ngoài ra, đối với tội thiếu trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của nhà nước quy định chủ thể của tội phạm là chủ thể đặc biệt, đó là “người có nhiệm vụ trực tiếp trong công tác quản lý tài sản của Nhà nước”.

1.2. Tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Tình tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 là tổng thể các tội phạm được quy định tại các điều từ điều 133 đến 145 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xảy ra trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 thể hiện qua các thông số về thực trạng (mức độ), diễn biến (động thái), cơ cấu và tính chất.

1.2.1. Thực trạng (mức độ) của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Những năm qua tình hình phạm tội nói chung, các tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xảy ra khá phức tạp. Nhiều vụ án xảy ra với mức độ và hậu quả rất nghiêm trọng, đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Trong đó, đáng lưu ý là các đối tượng phạm tội xâm

phạm sở hữu thường hoạt động tinh vi xảo quyệt, lưu động. Mặc dù, các cơ quan chức năng đã tập trung chỉ đạo, đấu tranh phòng ngừa một cách quyết liệt đối với loại tội phạm này nhưng thực tế vẫn còn xảy ra nhiều vụ làm thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản, tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người. Để có cơ sở khách quan, đầy đủ về diễn biến các tội xâm phạm sở hữu cần nghiên cứu khảo sát một cách đầy đủ tình hình chung vì các tội phạm xâm phạm sở hữu nằm trong cơ cấu chung của tội phạm hình sự.

Thực trạng của tình hình tội phạm là số lượng các tội phạm đã được thực hiện và số lượng người thực hiện các tội phạm đó trong một địa bàn nhất định và trong một khoảng thời gian nhất định.

Theo thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trên địa bàn huyện từ năm 2012 đến 2016, đã xét xử sơ thẩm 438 vụ án với 1.069 bị cáo, trong đó có 113 vụ án với 203 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu, thể hiện qua bảng thống kê như sau:

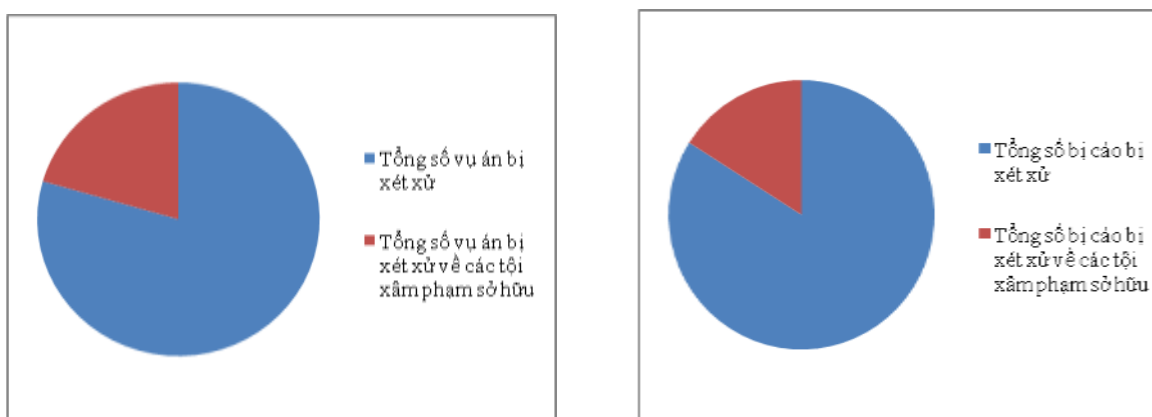
Bảng 1.1: Thực trạng tình hình tội phạm và các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Năm	Tổng số vụ án và bị cáo bị xét xử		Tổng số vụ án và bị cáo bị xét xử về các tội xâm phạm sở hữu		Tỷ lệ giữa tội xâm phạm sở hữu với tổng số tội phạm	
	Số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo	Tỷ lệ về vụ án	Tỷ lệ bị cáo
2012	111	320	17	40	15,32%	12,50%
2013	99	164	24	31	24,24%	18,90%
2014	88	247	22	53	25,00%	21,45%
2015	79	185	26	51	32,91%	27,57%
2016	71	153	24	28	33,80%	18,30%
Tổng cộng	438	1.069	113	203	Tỷ lệ bình quân sau 5 năm	
					26,25%	19,34%

(Nguồn: Số liệu từ các báo cáo của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Qua bảng số liệu trên cho thấy, năm 2012 Toà án nhân dân huyện Thanh Oai đã xét xử 111 vụ án với 320 bị cáo, trong đó có 17 vụ án với 40 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 15,32% số vụ án và 12,50% số bị can); năm 2013 đã xét xử 99 vụ án với 164 bị cáo, trong đó có 24 vụ án với 31 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 24,24% số vụ án và 18,90% số bị can); năm 2014 đã xét xử 88 vụ án với 247 bị cáo, trong đó có 22 vụ án với 53 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 25,00% số vụ án và 21,45% số bị can); năm 2015 đã xét xử 79 vụ án với 185 bị cáo, trong đó có 26 vụ án với 51 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 32,91% số vụ án và 27,57% số bị can); năm 2016 đã xét xử 71 vụ án với 153 bị cáo, trong đó có 24 vụ án với 28 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 33,80% số vụ án và 18,30% số bị can). Như vậy, trong 05 năm trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã xét xử 113 vụ án với 203 bị can về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm tỉ lệ 26,25% số vụ án và 19,34% số bị can). Có thể thấy rõ thực trạng này qua các biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.1: Thực trạng tình hình tội phạm và các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn số liệu: Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Số liệu trên chỉ cho biết tổng số vụ án đã được đưa ra xét xử hay còn gọi là phần hiện của tình hình tội phạm. Trong khi đó, tình hình tội phạm còn bao gồm tất cả các hành vi phạm tội đã được thực hiện. Vì vậy, để đảm bảo phản ánh chính xác tình hình tội phạm trên một địa bàn, tội phạm học đã đặt ra yêu cầu phải thống kê tất cả các tội phạm xảy ra và số người đã thực hiện tội phạm mà chưa bị phát hiện hoặc chưa bị xử lý về mặt hình sự, đó chính là phần ẩn của tình hình tội phạm.

Phần ẩn của tình hình tội phạm là tổng thể các hành vi phạm tội cùng các chủ thể đã thực hiện hành vi đó trong thực tế, song không bị phát hiện, không bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự hoặc không có thống kê hình sự [13, tr.67]. Vì vậy, để có số liệu về phần ẩn của tình hình tội phạm là hết sức khó khăn, người ta thường dựa vào các phương pháp thống kê gián tiếp qua số liệu đã bị phát hiện, qua thăm dò dư luận, qua điều tra xã hội học. Do đó, số liệu về tội phạm ẩn chỉ có giá trị tương đối và thực tế số lượng tội phạm ẩn cũng chiếm tỷ lệ khá lớn trong tình hình tội phạm nói chung; nhưng chúng ta lại khó phát hiện được nó.

Qua phân tích, đối chiếu với phần hiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu, thăm dò dư luận, trao đổi trực tiếp với các điều tra viên, trinh sát viên của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Thanh Oai và kinh nghiệm thực tiễn công tác tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai (2010-2012), tác giả nhận thấy phần ẩn của các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội luôn chiếm tỉ lệ cao so với phần rõ, nhất là tội trộm cắp tài sản. Mức độ ẩn của tình hình các tội phạm xâm phạm sở hữu là do nhiều nguyên nhân như:

- Nạn nhân không tố giác tội phạm do thiệt hại không đáng kể; không cần báo vì cho rằng Công an có thể tự phát hiện và giải quyết; sợ hoặc không thích tiếp xúc với cơ quan bảo vệ pháp luật; cho rằng Công an sẽ không giải quyết được; nạn nhân sợ bị trả thù...

- Thiếu sót hạn chế của cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm, cụ thể như: hạn chế về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm trong đấu tranh với tội phạm chưa cao, chưa kiên quyết và triệt để; thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền.

- Do người phạm tội thực hiện các thủ đoạn gây án rất tinh vi, xảo quyệt nên có khả năng che giấu tội phạm mà không bị phát hiện.

- Do người chứng kiến, người làm chứng sợ mất thời gian khi trình báo, lo sợ thủ tục rườm rà, lo phải làm việc với cơ quan pháp luật nhiều lần dẫn đến mất thời gian và công sức đi lại hoặc sợ bị trả thù...

Trong phạm vi và khả năng nghiên cứu của bản thân, tác giả đánh giá mức độ tội phạm ẩn trên tổng số vụ án về các tội xâm phạm sở hữu xảy ra trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 đã được Công an huyện Thanh Oai phát hiện, điều tra, thể hiện qua bảng thống kê như sau:

Bảng 1.2: Số vụ và tỷ lệ các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội không bị xử lý

Năm	Số vụ án đã được điều tra	Số vụ án không phát hiện người phạm tội	Tỷ lệ không xử lý
2012	37	20	54,05%
2013	52	28	53,85%
2014	51	29	56,87%
2015	57	31	54,39%
2016	54	30	55,56%
Tổng cộng	251	138	54,98%

(Nguồn số liệu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua bảng số liệu trên cho thấy, trong 05 năm từ năm 2012 đến năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã thụ lý và tiến hành điều tra 251 vụ án xâm phạm sở hữu. Trong đó, chỉ có 113 vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội phát hiện được người phạm tội. Tỷ lệ các tội xâm phạm sở hữu không bị xử lý hàng năm là tương đối cao (trung bình 54,98%).

Năm 2015, các tội xâm phạm sở hữu xảy ra nhiều nhất với 57 vụ và năm 2012 ít nhất với 37 vụ. Tội phạm ẩn theo bảng thống kê trên là ẩn do Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội chưa phát hiện được người thực hiện hành vi phạm tội do nhiều nguyên nhân về chủ quan và khách quan. Phần lớn các vụ án không phát hiện được người thực hiện tội phạm là các vụ trộm cắp tài sản (trộm cắp xe máy), người thực hiện tội phạm thường hoạt động tinh vi, xảo quyệt, không để lại dấu vết, nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường và không bị phát hiện. Do đó, Cơ quan điều tra không thể truy xét được đối tượng thực hiện hành vi phạm tội, làm cho tội phạm ẩn đi.

Ngoài số tội phạm ẩn được thống kê tại bảng trên, còn một số lượng không nhỏ tội phạm ẩn nằm ngoài thống kê, không có con số cụ thể. Thông qua phương pháp thăm dò dư luận xã hội và trao đổi với các cán bộ cảnh sát phụ trách địa bàn các xã, tác giả được biết số tội phạm ẩn này chiếm khoảng 25% số tội phạm được phát hiện và điều tra. Nguyên nhân chủ quan của tội phạm ẩn này có thể do cơ quan điều tra không đưa ra xử lý mà để số tội phạm ẩn này nằm trong tin báo, tố giác tội phạm với mục đích bảo đảm tỉ lệ khám phá án theo chỉ tiêu đặt ra. Nguyên nhân khách quan là do người bị hại không báo với cơ quan chức năng dẫn đến các cơ quan chức năng không phát hiện được tội phạm.

Thực trạng tình hình các tội xâm phạm sở hữu được thể hiện thông qua cơ số tội phạm. Cơ số tội phạm được tính bằng số bị cáo đã bị xét xử trên 100.000 dân.

Cơ số các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai được thể hiện qua bảng thống kê sau:

Bảng 1.3: Cơ số các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Năm	Các tội xâm phạm sở hữu		Dân số	Cơ số tội phạm
	Vụ	Bị cáo		
2012	17	40	193.038	20,7
2013	24	31	195.977	15,8
2014	22	53	197.863	26,8
2015	26	51	201.931	25,2
2016	24	28	204.729	13,7
Tổng	113	203	993.538	102,2
Trung bình	22,6	40,6	198,7	20,44

(Nguồn số liệu: Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua việc phân tích Bảng số 3 cho thấy trong giai đoạn 2012-2016, cơ số các tội phạm xâm phạm sở hữu ở huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội như sau: cứ trung bình 100.000 dân thì có 20,44 người phạm các tội về xâm phạm sở hữu. Năm 2014, cơ số tội phạm cao nhất là 26,8. Năm 2016, cơ số tội phạm thấp nhất là 13,7.

1.2.2. Diễn biến (động thái) của tình hình tội phạm

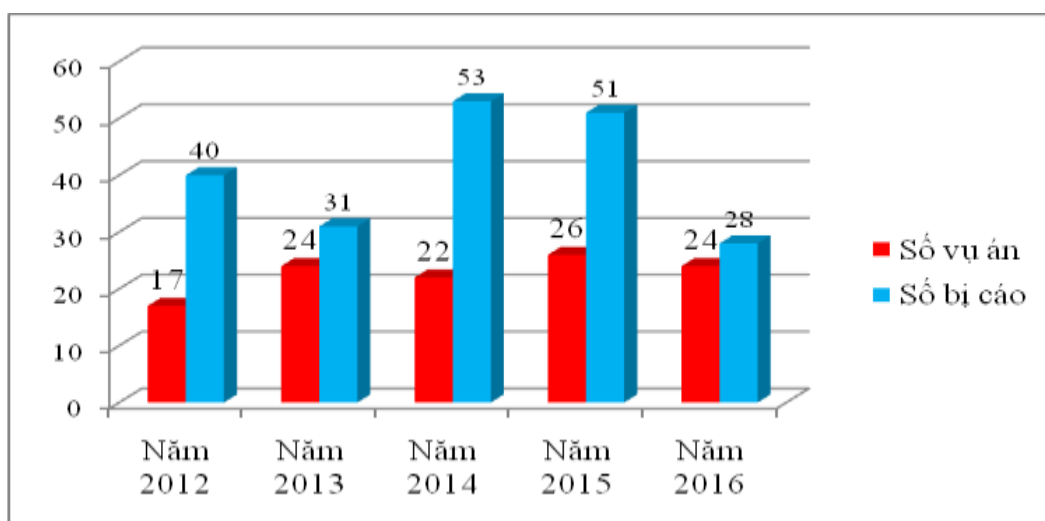
Diễn biến của tình hình tội phạm là sự vận động và sự thay đổi của thực trạng và cơ cấu của tình hình tội phạm trong một khoảng thời gian nhất định.

Trong những năm gần đây, cũng như tất cả các tội phạm khác, tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội có diễn biến phức tạp. Theo số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, trong 05 năm qua, tình hình tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu của công dân nói riêng diễn biến như sau:

Theo số liệu của Bảng số 1 năm 2012 xảy ra 17 vụ án xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ 34,69%; năm 2013 xảy ra 24 vụ án xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ 24,24%; năm 2013 xảy ra 22 vụ án xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ 25,00%; năm 2014 xảy ra 26 vụ án xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ 32,91%; năm 2016 xảy ra 24 vụ án xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ 33,80% trong tổng số các vụ án.

Để thấy rõ sự thay đổi của tình hình tội phạm, ta xem biểu đồ biểu diễn số vụ án và số người phạm tội trong năm năm (2012 - 2016) theo số liệu của Bảng số 1.

Biểu đồ 1.2: Diễn biến tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Qua biểu đồ diễn biến tình hình tội phạm về số vụ án cho thấy từ năm 2012 đến năm 2016 cho thấy, số vụ án về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tăng giảm không đều, nhưng đều tăng so với năm 2012. Nếu lấy năm 2012 làm mốc thì số vụ án phạm các tội xâm phạm sở hữu đã

được đưa ra xét xử năm 2013 tăng 41,17%; năm 2014 tăng 29,41%; năm 2015 tăng 52,84% và năm 2016 là 41,17%.

Số bị cáo bị đưa ra xét xử từ năm 2012 đến năm 2014 đến địa bàn huyện giảm trong năm 2013, tăng cao đột biến trong năm 2014 và có xu hướng giảm dần trong các năm 2015 và 2016. Nếu lấy số bị cáo bị xét xử năm 2012 làm mốc thì năm 2013 giảm 22,50%, năm 2014 tăng 32,50%, năm 2015 tăng 27,50%, năm 2016 giảm 30,00%.

1.2.3. Cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu

Cơ cấu của tình hình tội phạm là tỷ trọng, mối tương quan giữa các loại tội phạm khác nhau trong số lượng chung của chúng trong một khoảng thời gian nhất định và ở một vùng lãnh thổ nhất định.

Các chỉ số về cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội chỉ rõ đặc điểm lượng - chất của tính nguy hiểm cho xã hội của tình hình loại tội phạm này và chỉ số về các đặc điểm của nó. Làm rõ cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai sẽ là cơ sở để xác định nguyên nhân của tình hình loại tội phạm này. Từ đó, đưa ra các giải pháp phòng ngừa một cách có hiệu quả.

a) Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo tội danh

Cơ cấu theo tội danh đối với các các tội xâm phạm sở hữu đã xét xử sơ thẩm từ năm 2012 đến năm 2016 thể hiện qua bảng thống kê sau:

Bảng 1.4: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo tội danh

Điều luật	Tội danh	Số vụ án					Tổng cộng	Tỉ lệ
		Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016		Số vụ án (%)
133	Cướp tài sản	1	1	2	1	0	5	4,43
134	Bắt cóc nhằm...	1	0	0	0	0	1	0,89
135	Cưỡng đoạt tài sản	0	0	0	0	0	0	0
136	Cướp giết tài sản	0	4	2	0	0	6	5,31

137	Công nhiên chiếm đoạt...	0	0	0	0	0	0	0
138	Trộm cắp tài sản	7	13	13	17	17	67	59,29
139	Lừa đảo chiếm đoạt...	3	2	3	3	4	15	13,27
140	Lạm dụng tín nhiệm...	2	2	0	4	2	10	8,85
141	Sử dụng trái phép...	0	0	0	0	0	0	0
142	Chiếm giữ trái phép...	0	0	0	0	0	0	0
143	Hủy hoại hoặc cố ý...	3	2	2	1	1	9	7,96
144	Thiếu trách nhiệm...	0	0	0	0	0	0	0
145	Vô ý gây thiệt hại...	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		17	24	22	26	24	113	100%

(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

b) Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội

Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội thể hiện qua bảng thống kê sau:

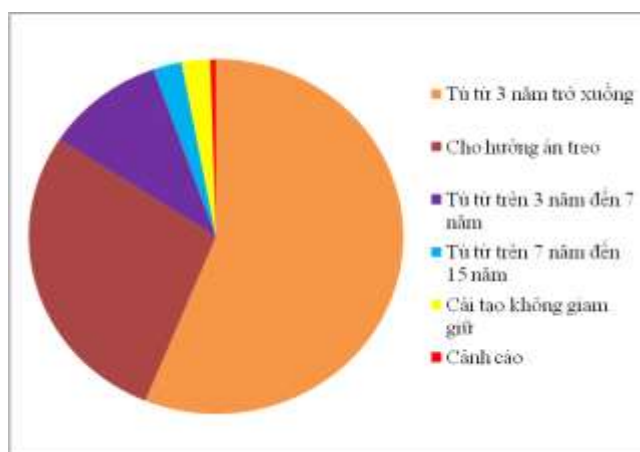
Bảng 1.5: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội

Năm	Tổng số bị cáo đã xét xử	Không có tội	Hình phạt chính									Hình phạt bổ sung
			Trực xuất	Cảnh cáo	Phạt tiền	Cải tạo không giam giữ	Cho hưởng án treo	Tù từ 3 năm trở xuống	Tù từ 3 năm đến 7 năm	Tù từ 7 năm đến 15 năm	Tù từ 15 năm đến 20 năm	
2012	40	0	0	1	0	2	12	16	5	4	0	0
2013	31	0	0	0	0	0	6	24	1	0	0	0
2014	53	0	0	0	0	3	22	19	8	1	0	1
2015	51	0	0	0	0	0	11	33	7	0	0	0
2016	28	0	0	0	0	0	6	22	0	0	0	0
Tổng	203	0	0	1	0	5	57	114	21	5	0	1

(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Qua bảng trên có thể thấy, từ năm 2012 đến năm 2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm và áp dụng hình phạt tù từ 03 năm tù trở xuống là chủ yếu, có 114 bị cáo, chiếm 56,16%; tiếp theo là cho hưởng án treo, có 57 bị cáo, chiếm 28,08%; tiếp theo là mức phạt tù từ trên 03 năm đến 07 năm, có 21 bị cáo, chiếm 10,35%; tiếp theo là mức phạt tù từ trên 07 năm đến 15 năm và cải tạo không giam giữ, cùng có 05 bị cáo, chiếm 2,46%; cuối cùng là phạt cảnh cáo, có 01 bị cáo, chiếm 0,49%; áp dụng hình phạt bổ sung đối với 01 bị cáo. Căn cứ vào hình phạt được áp dụng, có thể thấy các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 chủ yếu là các tội phạm ít nghiêm trọng, các tội phạm nghiêm trọng và rất nghiêm trọng là rất ít. Có thể thấy rõ cơ cấu này qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.3: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình phạt áp dụng đối với người phạm tội



(Nguồn: Số liệu thống kê của Toà án nhân dân huyện Thanh Oai)

c) Cơ cấu về nhân thân người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Nhân thân người phạm tội là tổng thể tất cả các dấu hiệu, đặc điểm có ý nghĩa về mặt xã hội, trong sự kết hợp với các điều kiện và hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng đến hành vi phạm tội của người đó.

- Cơ cấu theo giới tính của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Độ tuổi của người thực hiện hành vi phạm tội có ý nghĩa quan trọng trong

việc xây dựng các biện pháp phòng ngừa tội phạm tương xứng với đặc điểm về tâm - sinh lý của từng độ tuổi khác nhau.

Cơ cấu theo giới tính được thể hiện qua bảng thống kê sau:

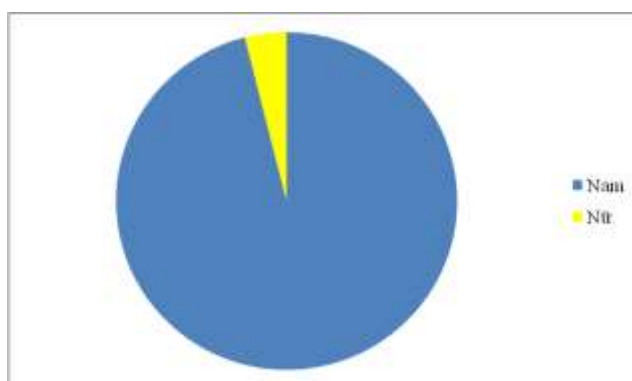
Bảng 1.6: Cơ cấu theo giới tính của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Tổng số bị cáo	Nam	Tỉ lệ	Nữ	Tỉ lệ
203	195	96,06%	8	3,94%

(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Từ bảng thống kê trên có thể thấy đa số các bị cáo là nam giới với 195 bị cáo chiếm 96,06%. Trong khi đó, chỉ có 8 bị cáo là nữ chiếm 3,94%. Có thể thấy rõ cơ cấu theo giới tính người phạm tội qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.4: Cơ cấu theo giới tính của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Qua nghiên cứu các bản án cho thấy nữ giới phạm tội trong các vụ án trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ví dụ, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2013/HSST ngày 16/7/2013, bị cáo Nguyễn Thị Hương bị phạt 24 tháng tù do phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2014/HSST ngày 25/6/2014, bị cáo Nguyễn Thị Thu bị phạt mức án bằng thời hạn bị tạm giữ, tạm giam là 3 tháng 22 ngày; theo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2016/HSST ngày 22/6/2016, bị cáo Vũ Thị Thuý bị phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo do phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Cơ cấu độ tuổi của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

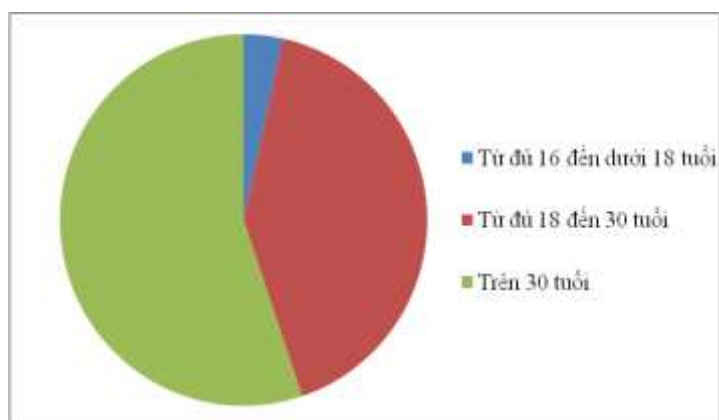
Bảng 1.7: Cơ cấu theo độ tuổi của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Độ tuổi	Bị cáo	Tỉ lệ
Từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi	7	3,45%
Từ đủ 18 đến 30 tuổi	84	41,38%
Trên 30 tuổi	112	55,17%
Tổng cộng	203	100%

(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

Từ bảng thống kê cho thấy nhóm bị cáo trên 30 tuổi chiếm tỉ lệ cao nhất với 112 bị cáo, chiếm 55,17%; tiếp theo là độ tuổi từ đủ 18 đến 30 tuổi với 84 bị cáo, chiếm 41,38%; bị cáo từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi chiếm tỉ lệ thấp nhất với 7 bị cáo, chiếm 3,45%. Qua đó cho thấy độ tuổi phạm các tội xâm phạm sở hữu nhiều nhất là trên 30 tuổi, mặc dù họ đã trưởng thành hơn, khả năng tự kiểm chế cao hơn các lứa tuổi trước và có suy nghĩ chín chắn để quyết định nên hay không nên làm một việc gì nhưng đây lại là độ tuổi có nhiều người phạm tội nhất vì vậy, nhiệm vụ đặt ra cho các nhà quản lý là phải tìm ra nguyên nhân và có những giải pháp góp phần làm giảm số người phạm tội nói chung và số người từ trên 30 tuổi phạm tội xâm phạm sở hữu nói riêng. Đồng thời qua số liệu thống kê cho thấy số người từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi cũng chiếm một tỉ lệ tương đối cao, họ là những người bắt đầu xây dựng cuộc sống tự lập, tìm hiểu yêu đương, lập gia đình, thích có tiền để thể hiện bản thân và thoả mãn nhiều nhu cầu... nên dễ thực hiện hành vi phạm tội. Đối với độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, số người phạm các tội xâm phạm sở hữu chiếm tỉ lệ nhỏ. Tuy nhiên, đây là thế hệ tương lai của đất nước nên cần có sự quan tâm, giáo dục hơn nữa từ gia đình, nhà trường và xã hội. Có thể thấy rõ cơ cấu về độ tuổi người phạm tội xâm phạm sở hữu qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.5: Cơ cấu độ tuổi của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: Số liệu thống kê của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai)

- Cơ cấu theo trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu

Cơ cấu theo trình độ học vấn được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 1.8: Cơ cấu theo trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

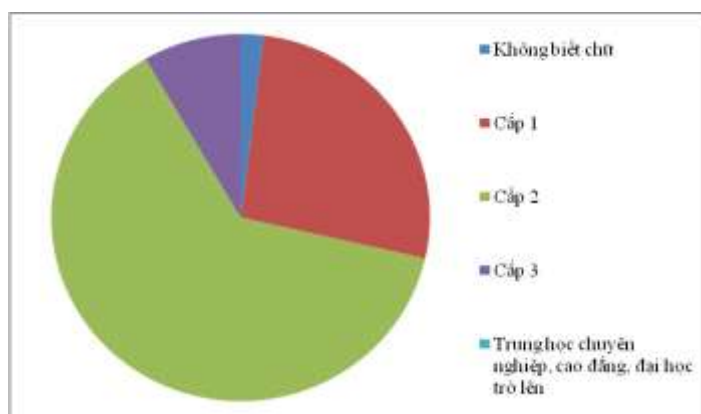
Trình độ học vấn	Số bị cáo	Tỷ lệ
Không biết chữ	4	1,97%
Cấp 1	54	26,60%
Cấp 2	128	63,06%
Cấp 3	17	8,37%
Trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trở lên	0	0%
Tổng	203	100%

(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua phân tích Bảng số 6 cho thấy, số bị cáo không biết chữ là 4 chiếm 1,97%; số bị cáo ở trình độ cấp 1 là 54, chiếm 26,60%; số bị cáo ở trình độ cấp 2 là 128, chiếm 63,06%; số bị cáo ở trình độ cấp 3 là 17, chiếm 8,37%; không có bị cáo nào có trình độ trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trở lên. Như vậy, có thể thấy rằng trình độ học vấn có tác động không nhỏ đến hành vi của những người

phạm các tội xâm phạm sở hữu. Có thể thấy rõ cơ cấu về trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.6: Cơ cấu trình độ học vấn của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

- Cơ cấu theo nghề nghiệp của người phạm các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Cơ cấu theo nghề nghiệp của người phạm các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội được thể hiện qua bảng thống kê sau:

Bảng 1.9: Cơ cấu theo nghề nghiệp của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

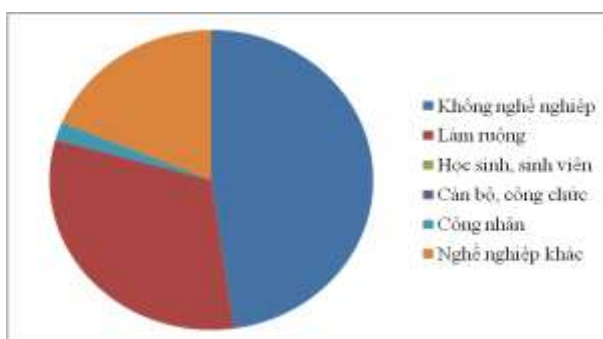
Nghề nghiệp	Số bị cáo	Tỷ lệ
Không nghề nghiệp	97	47,78%
Làm ruộng	64	31,53%
Học sinh, sinh viên	0	0%
Cán bộ, công chức	0	0%
Công nhân	4	1,97%
Nghề nghiệp khác	38	18,72%
Tổng	203	100%

(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua khảo sát 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu cho thấy, số bị cáo không có nghề nghiệp phạm tội chiếm tỉ lệ cao nhất là 47,78% với 97 bị cáo; tiếp theo là số bị cáo có nghề nghiệp là làm ruộng với 64 bị cáo, chiếm tỉ lệ 31,53%; số bị cáo có nghề nghiệp khác là 38 bị cáo, chiếm 18,72%, chủ yếu là các nghề như xe ôm, thợ hồ, lao động tự do; không có người phạm tội là học sinh, sinh viên và cán bộ, công chức phạm tội xâm phạm sở hữu.

Từ cơ cấu trên có thể thấy, nghề nghiệp ổn định mang lại thu nhập ổn định sẽ đảm bảo cuộc sống, tạo điều kiện giải quyết các khó khăn về kinh tế ở mức cần thiết, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển nhân cách. Có thể thấy rõ cơ cấu về nghề nghiệp của người phạm các tội xâm phạm sở hữu qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.7: Cơ cấu theo nghề nghiệp người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

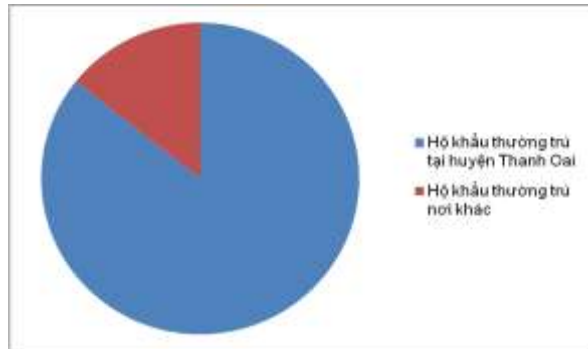
- Cơ cấu theo dân tộc của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Qua khảo sát 113 bản án với 203 bị cáo cho thấy, 100% số bị cáo là người dân tộc kinh.

- Cơ cấu theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Qua nghiên cứu nhân thân 203 bị cáo phạm các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội cho thấy, 174 bị cáo có hộ khẩu thường trú tại huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, chiếm 85,71%; số bị cáo có hộ khẩu thường trú ở nơi khác là 29 bị cáo, chiếm 14,29%. Có thể thấy rõ qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.8: Cơ cấu theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

- Cơ cấu theo tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Cơ cấu theo tiền án tiền sự của người phạm các tội xâm phạm sở hữu được thể hiện qua bảng sau:

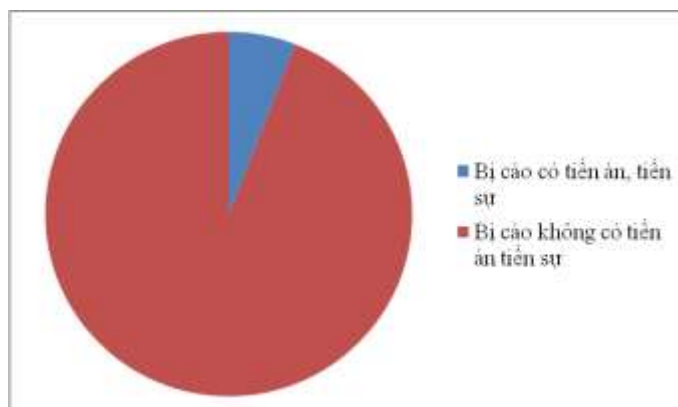
Bảng 1.10: Cơ cấu theo tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

	Số bị cáo	Tỷ lệ
Bị cáo có tiền án, tiền sự	12	5,91%
Bị cáo không có tiền án tiền sự	191	94,09%
Tổng số	203	100%

(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua bảng thống kê cho thấy, số bị cáo phạm tội lần đầu là 291 bị cáo, chiếm tỉ lệ là 94,09%; số bị cáo có tiền án, tiền sự là 12 bị cáo, chiếm tỉ lệ 5,91%. Có thể thấy rõ cơ cấu về tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.9: Cơ cấu theo tiền án, tiền sự của người phạm tội xâm phạm sở hữu đã xét xử sơ thẩm



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

- Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 1.11: Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

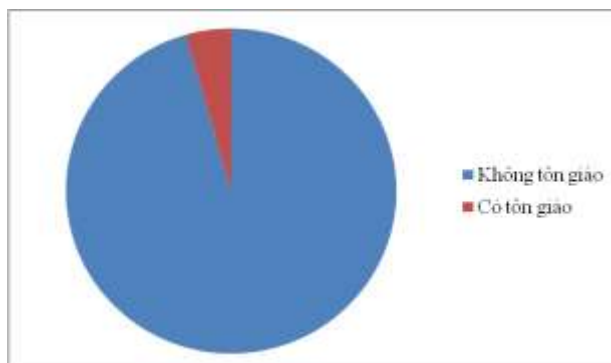
Tôn giáo	Số bị cáo	Tỉ lệ
Không tôn giáo	194	95,57%
Có tôn giáo	9	4,43%
Tổng số	203	100%

(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua phân tích Bảng thống kê số 8 cho thấy, số bị cáo không có tôn giáo là 194 bị cáo, chiếm tỉ lệ 95,57%; số bị cáo có tôn giáo là 9 bị cáo, chiếm tỉ lệ 4,43% (có duy nhất một tôn giáo là Thiên chúa giáo).

Có thể thấy rõ cơ cấu về tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.10: Cơ cấu theo tôn giáo của người phạm tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

c) Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình thức phạm tội (đồng phạm, phạm tội đơn lẻ)

Cơ cấu tình hình các tội phạm xâm phạm sở hữu theo hình thức phạm tội được thể hiện qua bảng thống kê sau:

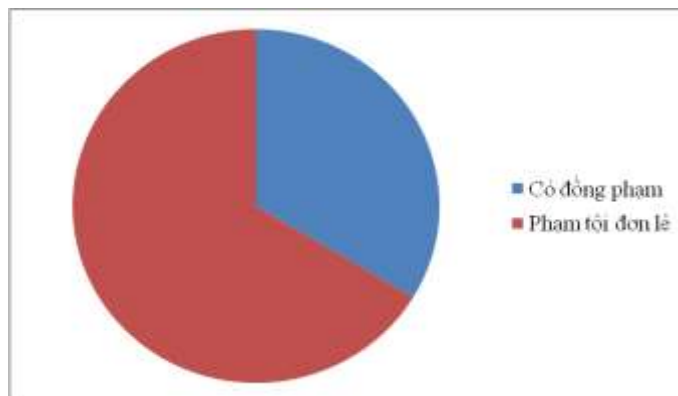
Bảng 1.12: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình thức phạm tội

Hình thức phạm tội	Số vụ	Tỉ lệ
Có đồng phạm	38	33,63%
Phạm tội đơn lẻ	75	66,3%
Tổng	113	100%

(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

Qua Bảng thống kê cho thấy, trong tổng số 113 vụ án xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã xét xử từ năm 2012 đến năm 2016, số vụ án có đồng phạm là 38 vụ, chiếm tỉ lệ 33,63%; 75 vụ theo hình thức đơn lẻ, chiếm tỉ lệ 66,3%. Số vụ thực hiện có đồng phạm có tỉ lệ thấp và chủ yếu là các vụ án trộm cắp tài sản. Có thể thấy rõ cơ cấu theo hình thức phạm tội qua biểu đồ sau:

Biểu đồ 1.11: Cơ cấu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hình thức phạm tội



(Nguồn: 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội)

1.2.4. Tính chất của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Tính chất của tình hình tội phạm là một đặc điểm định tính của tình hình tội phạm; phản ánh mức độ nguy hiểm, mức độ nghiêm trọng khác nhau của tình hình tội phạm ở từng thời gian và không gian khác nhau thông qua tương quan và tỉ lệ giữa các thành phần tạo nên cơ cấu của tình hình tội phạm. Tính chất của tình hình tội phạm chính là kết quả của sự đánh giá đối với thực trạng (mức độ), cơ cấu và diễn biến (động thái) của tình hình tội phạm.

Qua phân tích thực trạng (mức độ), cơ cấu và diễn biến (động thái) của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 cho thấy, diễn biến của tình hình của nhóm các tội phạm này có sự tăng giảm không đáng kể về số vụ, tuy nhiên số bị cáo có xu hướng tăng đột biến trong các năm 2014 và 2015, sau đó giảm đột biến trong năm 2016. Các tội xâm phạm sở hữu chiếm tỉ lệ tương đối cao trong tổng số các tội phạm được đưa ra xét xử (trung bình 30,13% một năm). Đồng thời, trong nhóm các tội xâm phạm sở hữu thì tội trộm cắp tài sản chiếm tỉ lệ lớn nhất với 67 vụ, chiếm 59,30%. Các tội phạm này thường do nam giới, dân tộc kinh, không có tôn giáo thực hiện, chủ yếu là tội phạm ít nghiêm trọng; các bị cáo thường có độ tuổi trên 30 tuổi, không có

nghề nghiệp ổn định hoặc làm ruộng, có trình độ học vấn từ cấp 2 trở xuống, có hộ khẩu thường trú tại huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, không có tiền án, tiền sự và hình thức phạm tội riêng lẻ là chủ yếu. Ngoài ra, phân tích 113 bản án về các tội xâm phạm sở hữu thì có 7 vụ án xét xử cùng với tội danh khác, gồm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Điều 250) với 5 vụ và cố ý gây thương tích (Điều 104) với 2 vụ.

Kết luận Chương 1

Trong Chương 1, trên cơ sở quy định của Bộ luật hình sự và các tài liệu nghiên cứu, tác giả đã tập trung đi sâu làm rõ các dấu hiệu pháp lý đặc trưng của các tội xâm phạm sở hữu; phân tích thực trạng (mức độ), diễn biến (động thái), cơ cấu, tính chất và phần ản của các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Kết quả nghiên cứu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội từ năm 2012 đến năm 2016 là cơ sở quan trọng để đánh giá nguyên nhân, điều kiện phạm tội. Đồng thời, là cơ sở cho công tác dự báo xu hướng phát triển của các loại tội phạm này trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội thời gian tới. Từ đó, chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp phòng ngừa hiệu quả đối với các tội xâm phạm sở hữu trong tương lai.

Chương 2

NGUYÊN NHÂN, ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm được hiểu là hệ thống các hiện tượng xã hội tiêu cực trong hình thái kinh tế - xã hội tương ứng quyết định sự ra đời của tình hình tội phạm như là hậu quả của mình. Việc nghiên cứu, làm rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm, tức là tìm ra hệ thống các yếu tố làm phát sinh tình hình tội phạm, có ý nghĩa quan trọng trong tổ chức phòng ngừa tội phạm một cách khoa học, phù hợp với tình hình thực tế, mang tính khả thi, đạt hiệu quả cao nhất.

2.1. Nguyên nhân, điều kiện về kinh tế - xã hội

Huyện Thanh Oai nằm ở phía phía Tây Nam của thành phố Hà Nội, địa bàn huyện Thanh Oai liền kề với quận Hà Đông và huyện Thanh Trì, phía Đông giáp huyện Thường Tín, phía Tây tiếp giáp huyện Chương Mỹ, phía Bắc giáp với quận Hà Đông, phía Nam giáp với huyện Ứng Hòa và huyện Phú Xuyên. Diện tích tự nhiên của huyện Thanh Oai là 141,8 km², dân số 204.729 người (năm 2016). Là địa bàn có vị trí địa lý thuận lợi, gần trung tâm thành phố Hà Nội, huyện Thanh Oai có những thế mạnh nhất định cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu về kinh tế - xã hội đã đạt được, Thanh Oai cũng phải giải quyết nhiều vấn đề xã hội tiêu cực nảy sinh trong đó có tình hình tội phạm nói chung và tình hình các tội xâm phạm sở hữu nói riêng, nguyên nhân là do:

- Mặc dù, có nhiều điều kiện phát triển kinh tế - xã hội nhưng Thanh Oai vẫn là một huyện đồng bằng ven đô với những khó khăn đặc thù như kinh tế phát triển chưa vững chắc, công nghiệp chưa phát triển theo chiều sâu, vai trò quản lý nhà nước của một số ngành, địa phương còn bộc lộ nhiều yếu kém... đã làm phát sinh tình trạng phân hóa giàu nghèo, một bộ phận không nhỏ dân cư chịu ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế kinh tế thị trường như không có vốn, trình độ văn hóa thấp dẫn đến không có việc làm hoặc việc làm không ổn định, đời sống vật chất không đủ, đã làm cho họ dễ phạm các tội xâm phạm sở hữu khi có tình huống tiêu cực thuận lợi nhất định.

- Tình trạng thất nghiệp ngày càng gia tăng là một yếu tố tác động mạnh mẽ đến tình hình tội phạm. Tình trạng thất nghiệp do nhiều nguyên nhân khác nhau như do tình hình kinh tế những năm qua rất khó khăn khiến các công ty, doanh nghiệp giải thể, phá sản hoặc thu hẹp sản xuất dẫn đến hàng loạt người lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp. Ngoài ra, còn có một số nguyên nhân khác như số việc làm mới hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu của số người trẻ đến tuổi lao động; số người lao động chủ yếu là lao động phổ thông, không đáp ứng được yêu cầu của nhiều loại công việc đòi hỏi được đào tạo cơ bản, có trình độ tay nghề. Bên cạnh đó, việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế cũng tác động không nhỏ đến đời sống của người dân, làm cho nhiều người không có việc làm do mất đất canh tác nông nghiệp, không thể tìm được việc làm ổn định do tuổi tác, trình độ học vấn. Theo thống kê, để phục vụ cho quá trình công nghiệp hoá, từ năm 2008 đến nay, trên địa bàn huyện Thanh Oai đã thu hồi hơn 137 ha đất với tổng số hộ bị thu hồi là 4.117 hộ. Như đã phân tích tại Chương 1 cho thấy, số bị cáo không có nghề nghiệp (với 97 bị cáo, chiếm tỉ lệ là 47,78%) và làm ruộng là khá cao (với 64 bị cáo, chiếm tỉ lệ 31,53%). Một số đối tượng rơi vào hoàn cảnh thất nghiệp, do rảnh rỗi, buồn chán lại có một khoản tiền nhất định do được đền bù đất bị thu hồi thường tụ tập chơi bời, rượu chè, cờ bạc, nghiện hút dẫn đến những hành vi tiêu cực, nảy sinh ý định phạm tội, trong đó có các tội xâm phạm sở hữu.

- Lối sống và thói quen xử sự của con người luôn chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi sự biến đổi của nền kinh tế-xã hội. Ở nước ta những năm gần đây, do tác động của nền kinh tế thị trường, sự phát triển không cân đối giữa đô thị và nông thôn làm người dân nói chung và người dân Thanh Oai nói riêng ngày càng tách khỏi gia đình vì việc học tập cũng như làm ăn sinh sống. Sự tách biệt đó tuy tạo cho con người sự độc lập trong cuộc sống nhưng nó cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ và khả năng làm nảy sinh tội phạm, nhất là khi một số gia đình chỉ còn lại trẻ em và người già thì khả năng tự bảo vệ khỏi sự xâm hại của hành vi phạm tội, trong đó có các tội xâm phạm sở hữu là rất thấp.

Đồng thời việc rời nông thôn ra thành thị làm ăn, học tập thì hiện tượng người dân từ các địa phương khác đến làm ăn, sinh sống cũng kéo theo sự xâm nhập

của không ít phần tử phạm tội. Theo thống kê, từ năm 2012 đến năm 2016, số người có hộ khẩu thường trú ngoài huyện Thanh Oai phạm các tội xâm phạm sở hữu chiếm tỷ lệ trung bình là 14,29%.

- Lợi dụng xu thế hội nhập và phát triển kinh tế, các loại hình cơ sở kinh doanh dịch vụ nở rộ nhất là nhà nghỉ, nhà trọ, karaoke, dịch vụ internet... là điều kiện để bọn tội phạm lợi dụng phát triển các tệ nạn như mại dâm, đánh bạc... cũng như tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Đặc biệt là tệ nạn nghiện hút, tiêm chích, trộm cắp, lừa đảo... cho đến nay không có chiều hướng giảm, trong khi đó công tác phòng ngừa tội phạm thì gặp nhiều khó khăn. Đây chính là nguyên nhân trực tiếp làm tăng số lượng hành vi phạm tội để nhanh chóng có tiền thoả mãn nhu cầu của bản thân.

- Sự phát triển kinh tế - xã hội và nền kinh tế thị trường đã du nhập vào nước ta nhiều làn sóng văn hóa làm cho một bộ phận thanh thiếu niên có lối sống thực dụng, ích kỷ, chỉ thích hưởng thụ trong khi lười lao động đã dẫn đến suy nghĩ tiêu cực là lựa chọn hành vi trộm cắp, cướp, cướp giật, lừa đảo,... để có tiền tiêu xài.

- Số phạm nhân sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được quản lý chặt chẽ, toàn diện cũng như công tác tạo điều kiện cho họ tái hòa nhập cộng đồng chưa được tốt cũng là mối lo ngại cho việc họ tiếp tục phạm tội. Thực tế, có một số người sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương do không có việc làm, bản thân không có nghề nghiệp, không có tài sản, không ai thuê mướn (vì nhân thân của họ) nên họ tiếp tục phạm tội. Theo thống kê tại Bảng số 10, từ năm 2012 đến năm 2016, số bị cáo phạm các tội xâm phạm sở hữu có tiền án tiền sự là 12 bị cáo, chiếm tỉ lệ 5,91%.

2.2. Nguyên nhân, điều kiện về văn hoá, giáo dục, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

a) Nguyên nhân, điều kiện về văn hóa, giáo dục

- Điều kiện vui chơi, giải trí cho người dân còn nhiều hạn chế, thiếu thốn, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân. Người dân chưa có điều kiện lựa chọn nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao. Điều này phần nào cho thấy sự nghèo nàn trong hoạt động văn hóa, tinh thần của người dân trên địa bàn huyện.

Tình trạng này đã dẫn đến một bộ phận lựa chọn hình thức vui chơi, giải trí không lành mạnh như tụ tập rượu chè, cờ bạc, game online, ma túy, mại dâm. Đó chính là điều kiện, môi trường tiêu cực dễ dẫn đến hành vi tiêu cực, hành vi phạm tội, trong đó có các tội xâm phạm sở hữu.

- Hạn chế về giáo dục gia đình. Gia đình là tế bào của xã hội, tổ ấm của mỗi con người, cơ sở đầu tiên giúp con người phát triển một cách toàn diện, trở thành công dân tốt. Sự giáo dục của gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người. Môi trường của gia đình không chỉ có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách của người chưa thành niên mà còn tác động rất lớn đến lời nói nhận thức, hành động, hành vi sử xử trong các mối quan hệ của người đã thành niên. Một lời nói, một hành động không làm thay đổi ngay nhận thức, hành động của người đã thành niên nhưng những lời nói, hành động đó của nhiều người lặp lại nhiều lần trong một thời gian dài tất nhiên ít nhiều có ảnh hưởng đến nhận thức, hành động của họ. Không phải cá nhân nào cũng chịu ảnh hưởng xấu từ xã hội tuy nhiên không ít người có nhân cách tốt tại trong một môi trường không tốt cũng đã bị ảnh hưởng.

- Tác động tiêu cực từ môi trường xã hội. Môi trường xã hội cũng có ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển nhân cách của con người. Nhiều phẩm chất tâm lý tốt, xấu của con người có được là do học hỏi, tiếp thu từ môi trường xã hội. Trong điều kiện hiện nay thì môi trường xã hội ngày càng xấu đi, xuất hiện tâm lý tiêu cực và xuất hiện ngày càng nhiều tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, rượu chè, mại dâm, game online, các hoạt động văn hóa không phù hợp làm cho một bộ phận người dân thiếu hiểu biết, kém bản lĩnh dễ sa ngã và phạm tội. Bên cạnh đó, môi trường xã hội nơi người phạm tội sinh sống, cư trú cũng có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành nhân cách cá nhân, nếu ở môi trường có nhiều người phạm tội và quản lý của chính quyền các cấp không tốt thì tội phạm sẽ có xu hướng gia tăng.

Gia đình, nhà trường và các đoàn thể xã hội trong thời gian qua tuy đã có nhiều nỗ lực, góp phần làm giảm hoạt động của bọn tội phạm và tệ nạn xã hội nhất là các tội về xâm phạm sở hữu. Nhưng nhìn chung, công tác phòng ngừa chưa được các ngành, các cấp quan tâm đúng mức, nhiều nơi phong trào quần chúng bảo vệ an

ninh trật tự chưa được phát động thường xuyên liên tục, chưa khơi dậy ý thức phòng ngừa tội xâm phạm sở hữu của công dân. Sự phối hợp giữa các ngành các cấp các cơ quan bảo vệ pháp luật nhất là ở các xã trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm còn thiếu chặt chẽ, chưa tạo được sự đồng bộ để toàn dân tham gia phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và các tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng.

b) Nguyên nhân, điều kiện từ công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân này nó có ý nghĩa rất to lớn góp phần mở rộng và phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân của các cơ quan chức năng trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội hiện nay chưa được sâu rộng, chưa thường xuyên, liên tục, nội dung chưa phù hợp, còn mang tính chất giới thiệu, không có nhiều hình thức phong phú, đa dạng, chưa thực tạo được sự chuyển biến về ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện, góp phần làm giảm tình hình tội phạm nói chung, tội xâm phạm sở hữu nói riêng.

2.3. Nguyên nhân, điều kiện về tổ chức quản lý

- Trước hết, phải nói đến hạn chế trong công tác quản lý cư trú, nhất là đối với người dân từ các nơi khác đến huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội làm ăn, sinh sống. Thực tế cho thấy, công tác quản lý cư trú trên địa bàn huyện còn lỏng lẻo. Công tác quản lý địa bàn, nắm hộ, nắm người còn hạn chế, nhất là trong quản lý đối tượng. Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý đối tượng đến địa bàn tạm trú, lưu trú chưa thường xuyên, để đối tượng có điều kiện ẩn náu, hoạt động. Tình trạng thanh thiếu niên bỏ nhà tự tập đi thuê nhà để ở và hoạt động phạm tội gia tăng đã gây khó khăn cho công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu.

Tại khu công nghiệp, các công ty và các cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện, việc tuyển dụng lao động đã và đang diễn ra theo cách ồ ạt, lỏng lẻo... Trong khi đó, công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng còn nhiều bất

cập, chưa đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn. Sơ hở này đã tạo điều kiện thuận lợi cho tội phạm nói chung và tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng phát sinh. Hơn nữa, do chưa có sự phân cấp quản lý rõ ràng giữa các cơ quan chức năng địa phương có khu công nghiệp, cơ sở sản xuất nên dẫn đến tình trạng đùn đẩy trách nhiệm cho nhau; chưa có sự phối hợp hoặc sự phối hợp thiếu chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong hoạt động phòng ngừa tội phạm, dẫn đến tình trạng các đối tượng có biểu hiện nghi vấn không được phát hiện để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Công tác quản lý còn nhiều yếu kém, hạn chế ở huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội không những tạo điều kiện cho tội phạm xâm phạm sở hữu nảy sinh mà còn có thể cản trở quá trình phát hiện, điều tra và xử lý tội phạm.

- Công tác quản lý dân cư nói chung còn chưa chú ý đúng mức đến các đối tượng có tiền án, tiền sự, đặc biệt là tiền án, tiền sự về xâm phạm sở hữu. Thực tế là đa số những trường hợp khi mới ra khỏi trại giam, trại cải tạo, trường giáo dưỡng... những người này thường gặp phải sự dè bủ, khinh miệt của mọi người, có khi ngay cả gia đình họ cũng không tha thứ. Với hoàn cảnh như vậy, họ muốn có được việc làm và sống lương thiện cũng không phải là điều dễ dàng, trong khi đó luôn có phần tử xấu lôi kéo, rủ rê. Do vậy, nếu ta không quản lý chặt chẽ các đối tượng này thì họ dễ phạm tội trở lại. Những đối tượng xâm phạm sở hữu phần lớn đều mang trong người đặc điểm tâm lý tiêu cực nên cho dù đã được giáo dục, cải tạo nhưng thói hư, tật xấu vẫn còn tồn tại trong một số đối tượng và những đối tượng này sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện.

- Hạn chế trong công tác quản lý tài sản của các cơ quan, tổ chức và nhân dân. Việc phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trong mỗi gia đình, nhà trường và cộng đồng dân cư thời gian qua tuy đã được chú ý nhưng nhìn chung chưa được quan tâm đúng mức. Phần lớn các vụ xâm phạm sở hữu đều được thực hiện trong hoàn cảnh quần chúng nhân dân mất cảnh giác, ý thức trong cộng đồng dân cư chưa cao trong việc phát hiện các đối tượng nghi vấn, hoặc không báo cho chính quyền địa phương theo dõi, ngăn chặn kịp thời.

- Hạn chế trong hoạt động quản lý giữ gìn an ninh trật tự xã hội. Trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, các hoạt động tuần tra kiểm soát các tuyến, địa

bàn trọng điểm chưa được thực hiện thường xuyên. Công tác quản lý các đối tượng cơ bạc, ma tuý, số thanh niên thường xuyên tụ tập, số đối tượng có nguy cơ phạm các tội xâm phạm sở hữu còn hạn chế, một số nơi hoạt động của lực lượng công an xã, tổ tự quản còn mang tính hình thức. Lực lượng cảnh sát quản lý địa bàn, cảnh sát hình sự, cảnh sát cơ động chưa chú trọng công tác tuần tra, kiểm soát để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

- Hạn chế trong quản lý của các cơ quan văn hoá. Tình hình tội phạm nói chung, các tội xâm phạm sở hữu nói riêng trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội thời gian qua gắn liền với tác động tiêu cực từ sách báo, phim ảnh, mạng internet, game online... Việc quản lý của các cơ quan văn hoá trên địa bàn huyện đối với các loại hình này chưa thực sự chặt chẽ.

2.4. Nguyên nhân, điều kiện trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của các cơ quan bảo vệ pháp luật

2.4.1. Nguyên nhân, điều kiện trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của cơ quan Công an

Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Công an nhân dân có chức năng tham mưu cho Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội; thực hiện thống nhất quản lý về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, thời gian qua Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã phối hợp các ngành, các cấp làm tốt chức năng nhiệm vụ của mình trên tất cả các mặt công tác được giao. Công an huyện Thanh Oai gồm có: 08 đội và 01 Công an Thị trấn, 02 Đoàn Công an và 20 Công an xã. Đảng ủy, lãnh đạo Công an huyện Thanh Oai đặc biệt quan tâm đến công tác phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, trong đó có tội phạm xâm phạm sở hữu. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm giai đoạn

2012-2015 (ban hành kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ) và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ), lãnh đạo Công an huyện Thanh Oai coi việc phấn đấu làm giảm tội phạm là một trong những mục tiêu quan trọng, nhằm ổn định trật tự xã hội, tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Lãnh đạo Công an huyện Thanh Oai đã xây dựng nhiều phương án nhằm hạn chế tội phạm nói chung và tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng. Để thống nhất trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, Công an huyện Thanh Oai đã tham mưu cho Đảng ủy và Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai triển khai nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp trong công tác phòng, chống tội phạm; đề xuất, kiến nghị chính quyền ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhằm chỉ đạo các sở, ban ngành, chính quyền địa phương thực hiện, nhất là trong đăng ký, quản lý nhân khẩu hộ khẩu; quản lý kinh doanh, đặc biệt là các cơ sở kinh doanh karaoke, nhà nghỉ, nhà trọ; quản lý những người đang được hưởng án treo hoặc trong thời gian thử thách, người chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương và các đối tượng có khả năng phạm tội cao.

Tuy nhiên, qua thực tiễn công tác tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai (từ 2010 đến 2012) và trao đổi với các điều tra viên, trinh sát viên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Thanh Oai, tác giả được biết hầu hết các vụ xâm phạm sở hữu được khám phá thời gian qua là những vụ mà người dân tố giác và một phần là do cán bộ khai thác từ nguồn nghiệp vụ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều các tội xâm phạm sở hữu của công dân chưa được phát hiện vì nhiều lý do như đã phân tích tại Chương 1.

Bên cạnh đó, qua triển khai tổ chức thực hiện các mặt công tác phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định, cụ thể như sau:

- Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện và tố giác tội phạm có lúc, có nơi chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao; công tác tuyên truyền, giáo dục đối tượng tại gia đình và cộng đồng

dân cư còn hạn chế. Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý tạm trú tạm vắng, công tác tuần tra kiểm soát của lực lượng Công an hiệu quả chưa cao và chưa thật tốt, nhiều địa bàn, nhiều tuyến còn bỏ ngõ, là cơ hội để các đối tượng xâm phạm sở hữu thực hiện tội phạm. Đặc biệt, công tác quản lý đối tượng còn nhiều bất cập; phối hợp trao đổi thông tin, tài liệu về đối tượng giữa các đội, Công an các đồn, xã và thị trấn chưa được thường xuyên. Mạng lưới bí mật nhiều nơi còn mỏng thậm chí không có, cho nên không đủ khả năng quán xuyên địa bàn và đối tượng. Việc xây dựng mạng lưới bí mật còn nặng về chỉ tiêu, chất lượng không cao. Do vậy, công tác phòng ngừa, đấu tranh với các đối tượng phạm tội xâm phạm sở hữu chưa đạt hiệu quả cao.

- Hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có tác động rất lớn đến tình hình tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu nói riêng. Hiện nay, cơ chế đấu tranh phòng, chống tội phạm chưa đồng bộ, pháp luật chưa hoàn thiện, phương tiện kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu công tác cũng như sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, tổ chức đặc biệt là các cơ quan bảo vệ pháp luật không thật sự chặt chẽ. Trước hết, phải kể đến các cán bộ chuyên trách, những người đóng vai trò quan trọng trong đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu của công dân. Trong đội ngũ này xuất hiện một bộ phận cán bộ chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu dẫn đến gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân cũng như đối với các cơ quan và tổ chức khác.

Bên cạnh đó, công tác xử lý tin báo tội phạm, việc điều tra đối với các vụ xâm phạm sở hữu của một số đơn vị Công an còn thiếu tích cực, thiếu nhiệt tình; lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ lơ là lỏng lẻo trong việc kiểm tra, tuần tra tạo điều kiện thuận lợi cho bọn tội phạm xâm phạm sở hữu hoạt động. Mặt khác, việc xử lý không nghiêm minh đối với hành vi các tội xâm phạm sở hữu cũng là một nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Điều này xuất phát từ nhiều lý do khác nhau, chẳng hạn hàng năm số vụ xâm phạm sở hữu xảy ra khá nhiều do với dân số huyện, nhưng tỷ lệ điều tra khám phá không cao; lực lượng chuyên trách chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng nên không đảm nhiệm được hết nhiệm vụ được giao.

- Công tác tuần tra canh gác trong thời gian qua chưa duy trì thường xuyên, chỉ tiến hành vào các đợt cao điểm trấn áp tội phạm, các ngày lễ lớn, những địa bàn trọng điểm; thậm chí tội phạm nắm rất rõ thời gian, địa điểm tuần tra của cơ quan công an. Hơn nữa, các tội xâm phạm sở hữu có thể xảy ra ở mọi nơi, mọi lúc nhất là các xã, thôn xóm giáp ranh với các quận, huyện khác. Vì vậy, hiệu quả hoạt động tuần tra với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm còn hạn chế. Thực trạng này đã tạo nên trạng thái tâm lý “yên tâm” cho bọn tội phạm trong quá trình chuẩn bị cũng như khi thực hiện hành vi phạm tội.

2.4.2. Nguyên nhân, điều kiện trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai

Trong phòng ngừa tội phạm nói chung, phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu nói riêng, việc thực hành quyền công tố và thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân chiếm một vị trí rất quan trọng. Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố nhằm bảo đảm mọi hành vi phạm tội, người phạm tội phải được phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm và người phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm: (i) việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; việc giải quyết vụ án hình sự; việc thi hành án; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; các hoạt động tư pháp khác được thực hiện đúng quy định của pháp luật; (ii) việc bắt, tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù, chế độ tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù theo đúng quy định của pháp luật; quyền con người và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án phạt tù không bị luật hạn chế phải được tôn trọng và bảo vệ; (iii) bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật phải được thi hành nghiêm chỉnh; (iv) mọi vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp phải được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh. Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân còn có trách nhiệm trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; tiến hành một số hoạt động điều tra để làm rõ căn cứ quyết định việc buộc tội đối với người phạm tội.

Thời gian qua, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã có nhiều cố gắng vượt qua nhiều khó khăn, thử thách thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự an toàn xã hội và đạt được kết quả đáng ghi nhận, cụ thể: chất lượng giải quyết các vụ án hình sự được nâng cao, từng bước việc hạn chế bỏ lọt tội phạm. Việc phê chuẩn bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố bị can được thực hiện đúng pháp luật; các khiếu nại của nhân dân, cơ quan đơn vị đối với hoạt động tư pháp được giải quyết kịp thời, dứt điểm; có nhiều cải cách hành chính trong hoạt động tư pháp đảm bảo việc giải quyết công việc khách quan, tránh phiền hà, sách nhiễu góp phần củng cố và nâng cao lòng tin của quần chúng nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp. Thời gian qua các loại tội phạm như là trộm cắp, lừa đảo, mua bán chất ma túy có chiều hướng gia tăng, các đối tượng có tiền án, tiền sự, số chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống ở địa phương lại tiếp tục phạm tội với thủ đoạn manh động, trắng trợn và có xu hướng bạo lực hơn. Để công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt hiệu quả, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã đề ra kế hoạch phòng ngừa các loại tội phạm nói chung, các tội xâm phạm sở hữu nói riêng, trong đó tập chung nâng cao trách nhiệm trong việc quyết định phê chuẩn, không phê chuẩn các quyết định khởi tố, các quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn đảm bảo đúng căn cứ pháp luật.

Cùng với việc kết hợp chặt chẽ với hai ngành Công an và Tòa án trong công tác phòng ngừa các loại tội phạm, thì công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam luôn được Viện kiểm sát huyện Thanh Oai tiến hành thường xuyên, liên tục; kiểm tra viên được phân công làm công tác tạm giữ, tạm giam đều trực tiếp kiểm sát tại buồng giam của Công an huyện; các khiếu nại của nhân dân giải quyết kịp thời, dứt điểm.

Tuy nhiên, kết quả công tác của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai thời gian qua vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Đa số cán bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai có tuổi đời trẻ, mới được bổ nhiệm kiểm sát viên nên chưa có nhiều kinh nghiệm. Đặc biệt, 8/12 cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai là nữ và chủ yếu đang trong độ tuổi sinh đẻ. Trong khi đó, đặc thù của công tác đòi hỏi phải đi khám nghiệm hiện trường và trực đêm nhiều. Vì vậy, công tác kiểm

sát hoạt động tư pháp nói chung và phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đôi lúc chưa đạt yêu cầu. Qua thực tiễn công tác của bản thân và trao đổi với các điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai, tác giả được biết khi giải quyết các vụ trộm cắp tài sản (trộm xe máy) chưa rõ đối tượng, việc không có mặt kiểm sát viên khi tiến hành khám nghiệm và vẽ hiện trường vẫn còn tồn tại. Kiểm sát viên được phân công hoặc giao cán bộ khác đi thay hoặc chỉ xem lại hiện trường qua sơ đồ và bản ảnh được chụp lại. Nguyên nhân của tình hình trên là do một bộ phận kiểm sát viên còn ngại đi lại đường xa, di chuyển trong đêm hoặc tồn tại tư tưởng cho rằng khả năng khám phá những vụ trộm cắp xe máy là rất thấp nên không cần thiết phải đến hiện trường, thời gian đó dành cho công tác khác sẽ hiệu quả hơn...

2.4.3. Nguyên nhân, điều kiện trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai

Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai nhân danh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính và giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật; xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình tố tụng; căn cứ vào kết quả tranh tụng ra bản án, quyết định việc có tội hoặc không có tội, áp dụng hoặc không áp dụng hình phạt, biện pháp tư pháp, quyết định về quyền và nghĩa vụ về tài sản, quyền nhân thân...

Thời gian qua, trên tinh thần trách nhiệm chung, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai về cơ bản giữ mối quan hệ phối hợp tốt các cơ quan tố tụng, với chính quyền và các ban ngành, đoàn thể huyện cùng tham gia xử lý những vướng mắc trong công tác truy tố, tổ chức tốt các phiên tòa lưu động, đưa tin tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhân dân. Công tác tổng kết thực tiễn của ngành về tình hình tội phạm, số các vụ án hình sự, công tác tổng kết phát hiện nguyên nhân, điều kiện của tội phạm đã đóng vai trò quan trọng trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu nói riêng. Tuy nhiên, trong công tác xét xử, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai vẫn còn những trường hợp đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm chưa chính xác dẫn đến xét xử có vụ nặng, vụ nhẹ không

tương xứng đã ảnh hưởng nhất định đến công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn. Ví dụ:

- Tại bản án số 101/2012/HSST ngày 18/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Điệp phạm tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản được định giá 11.000.000 đồng), áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đức Điệp 09 tháng tù.

- Tại Bản án số 38/2013/HSST ngày 10/6/2013, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Toàn phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (tài sản được định giá 2.750.00 đồng), áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm p, b khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Toàn 08 tháng tù.

- Tại Bản án số 53/2013/HSST ngày 16/7/2013, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hường phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (với số tiền 60.000.000 đồng), áp dụng khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hường 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Tại Bản án số 40/2015/HSST ngày 13/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Dư Văn Tuấn và Nguyễn Văn Hưng phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (tài sản được định giá 11.500.000 đồng), áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Dư Văn Tuấn và Nguyễn Văn Hưng mỗi người 12 tháng tù.

2.5. Nguyên nhân, điều kiện về pháp luật

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 1999 đã khắc phục được một số bất cập, vướng mắc trong quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, tạo thuận lợi và góp phần nâng cao hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm nói chung, các tội xâm phạm sở hữu nói riêng. Tuy nhiên, qua thực tiễn áp dụng cho thấy, Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số tội phạm như bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản (Điều 134), cướp giật tài sản (Điều 136), công nhiên chiếm đoạt tài sản (Điều 137), cố ý hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản của người khác (Điều 143)... điều luật chỉ nêu tội danh, không

quy định cụ thể cấu thành tội phạm, không mô tả hành vi khách quan của tội phạm đã dẫn đến việc hiểu và áp dụng không thống nhất. Ví dụ: tội cướp giật tài sản do điều luật không quy định hành vi khách quan nên dễ nhầm lẫn với tội cướp tài sản, nhất là khi vụ án có dấu hiệu “hành hung để tẩu thoát”; tội cố ý hủy hoại tài sản hoặc làm hư hỏng tài sản của người khác, điều luật không mô tả hành vi hủy hoại, hành vi làm hư hỏng dẫn đến trường hợp không thống nhất trong việc phân biệt giữa hành vi hủy hoại và hành vi làm hư hỏng tài sản. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc định tội danh không đúng, xét xử không đúng người đúng tội.

- Về chế tài: chế tài của tội cố ý làm hư hỏng tài sản được đặt chung với chế tài của tội hủy hoại tài sản (Điều 143) là chưa thật phù hợp. Hành vi hủy hoại có tính nguy hiểm cao hơn hành vi cố ý làm hư hỏng. Hai tội phạm này được ghép trong một điều luật đã tạo ra bất hợp lý khi áp dụng. Mặt khác, chế tài của điều luật, theo tác giả là quá nghiêm khắc (khoản 4 quy định hình phạt từ mười hai năm đến hai mươi năm hoặc tù chung thân).

- Về hình phạt bổ sung: các hình phạt bổ sung trong các tội xâm phạm sở hữu đều được thiết kế ở khoản cuối cùng của điều luật (thường là khoản 4). Trong đó, có một số tội như cướp tài sản, bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản có quy định hình phạt bổ sung là cấm cư trú. Đối với một số tội khác như cưỡng đoạt tài sản, cướp giật tài sản, công nhiên chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản... thì điều luật không đúng quy định hình phạt cấm cư trú. Thông thường cấm cư trú được Tòa án áp dụng đối với những đối tượng phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm nguy hiểm (lưu manh, côn đồ) nhằm hạn chế điều kiện phạm tội. Trong những năm gần đây, các Tòa án rất ít hoặc không áp dụng hình phạt này vì tác dụng của hình phạt này rất hạn chế. Việc cấm cư trú ở địa phương, địa bàn này thì người phạm tội sau khi chấp hành xong hình phạt tù sẽ ở địa phương, địa bàn nào hay họ thích ở chỗ nào cũng được miễn là không ở nơi đã bị cấm cư trú.

Mặt khác, ngoài tội cướp tài sản và tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản thì các tội phạm về xâm phạm sở hữu cũng thường do các đối tượng phạm tội có nhân

thân xấu thực hiện. Nếu cảm cư trú với tội này, không cảm cư trú đối với tội khác (đối tượng cùng loại) thì cũng chưa thật sự phù hợp.

2.6. Nguyên nhân, điều kiện từ phía người phạm tội

Các nguyên nhân, điều kiện từ phía người phạm tội là nhóm nguyên nhân, điều kiện giữ vai trò quyết định trong việc làm phát sinh một tội phạm cụ thể, nếu không thì không có hành vi phạm tội. Qua thực tiễn xét xử các vụ xâm phạm sở hữu của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai cho thấy, tất cả người phạm tội xâm phạm sở hữu nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật ngăn cấm song vì thỏa mãn nhu cầu bản thân mà người phạm tội đã thực hiện hành vi phạm tội. Những nhu cầu này tùy những người khác nhau mà có cách thức hình thành khác nhau, cụ thể là:

- Người phạm tội có nhận thức lệch lạc về nhu cầu cá nhân và cách thức thỏa mãn nhu cầu đó. Để thỏa mãn nhu cầu của mỗi cá nhân, có người thỏa mãn bằng những việc làm, những công việc hợp pháp có thu nhập cao... để tạo ra thu nhập nhằm thỏa mãn mong muốn mà họ đặt ra. Nhưng cũng có người lựa chọn phương pháp thỏa mãn nhu cầu không hợp pháp như trộm cắp, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm, cướp giật...

- Người phạm tội có lối sống không lành mạnh, có nhiều thói quen và quan hệ xã hội xấu, ví dụ như: cờ bạc, rượu chè, sử dụng ma túy, nghiện game online, thường xuyên xem các văn hóa phẩm đồi trụy, kích động bạo lực... Nhiều người không thích đọc sách báo, không thích tham gia các hoạt động xã hội khác nhưng lại tích cực tham gia vào các nhóm xã hội tiêu cực và có quan hệ quen biết, chơi bời với các đối tượng xấu.

- Người phạm tội có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế. Như đã phân tích tại Chương 1 cho thấy, số bị cáo không biết chữ là 4 chiếm 1,97%; số bị cáo ở trình độ cấp 1 là 54, chiếm 26,60%; số bị cáo ở trình độ cấp 2 là 128, chiếm 63,06%; số bị cáo ở trình độ cấp 3 là 17, chiếm 8,37%; không có bị cáo nào có trình độ trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trở lên. Trình độ học vấn có tác động không nhỏ đến hành vi của những người phạm tội xâm phạm sở hữu. Trình độ học

vấn thấp, hiểu biết hạn chế dẫn đến khả năng tự đánh giá tính đúng đắn và phù hợp của hành vi cá nhân với chuẩn mực xã hội, chuẩn mực pháp luật rất kém.

- Người phạm tội lười lao động, không có việc làm: kết quả khảo sát 113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu cho thấy, số bị cáo không có nghề nghiệp phạm tội chiếm tỉ lệ cao nhất là 47,78% với 97 bị cáo; tiếp theo là số bị cáo có nghề nghiệp là làm ruộng với 64 bị cáo, chiếm tỉ lệ 31,53%; số bị cáo có nghề nghiệp khác là 38 bị cáo, chiếm 18,72%, chủ yếu là các nghề như xe ôm, thợ hồ, lao động tự do; không có người phạm tội là học sinh, sinh viên và cán bộ, công chức phạm tội xâm phạm sở hữu.

- Người phạm tội có những nét tâm lý tiêu cực trong nhân cách: hầu hết những người phạm tội xâm phạm sở hữu có suy nghĩ thực dụng, tôn sùng vật chất, coi trọng tiền bạc quá mức, không tin vào giá trị lao động chân chính.

- Nhu cầu cuộc sống dẫn đến một số người người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội do hoàn cảnh xã hội nhất định. Ví dụ, như người phạm tội do hoàn cảnh gia đình khó khăn hoặc là cần tiền để chữa bệnh hoặc làm ăn thua lỗ lâm vào cảnh túng quẫn... Trong khi đó, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp không thể có đủ tiền để giải quyết những công việc khẩn cấp liên quan đến tính mạng, sức khỏe người thân nên một số người chấp nhận phạm tội mặc dù họ cũng không muốn thực hiện.

2.7. Nguyên nhân, điều kiện từ phía người bị hại

Hành vi, hoàn cảnh của người bị hại chính là một trong những điều kiện để tội phạm được thực hiện. Người phạm tội thực hiện được hành vi phạm tội có thể do hành vi của người bị hại hoặc người bị hại có quan hệ với người phạm tội hoặc do người bị hại có tính hàm lợi. Điều kiện thuận lợi mà người phạm tội xâm phạm sở hữu lợi dụng để thực hiện tội phạm có thể là:

- Người bị hại thiếu cảnh giác, chủ quan trong việc quản lý tài sản, họ cho rằng người phạm tội không thể thực hiện được tội phạm với những điều kiện, hoàn cảnh mà mình có được. Phần lớn nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai là thái độ của chủ sở hữu trong việc

quản lý tài sản của mình, một số trường hợp người phạm tội không có ý định thực hiện tội phạm.

Ví dụ, tại Bản án số 22/2016/HSST ngày 27/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Trường phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt 18 tháng tù. Tóm tắt hành vi phạm tội của Nguyễn Duy Trường như sau: khoảng 9 giờ ngày 03/9/2015, Nguyễn Duy Trường đến nhà em gái Nguyễn Thị Tươi ở cùng thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai chơi nhưng không có ai ở nhà. Trường phát hiện thấy cánh cửa ngách nhà Tươi mở, trong nhà có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 30Y5 - 7144, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá điện nên Trường nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Trường dắt chiếc xe máy ra khỏi cổng và nổ máy đi đến cửa hàng cầm đồ Hải Yến do chị Đỗ Thị Yến ở phố Vác, xã Dân Hoà, huyện Thanh Oai và cầm cố được 15.000.000 đồng. Sau đó, Trường đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 12/3/2016, Trường bị bắt theo Quyết định truy nã số 02 ngày 08/3/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai.

- Người bị hại có quan hệ thân thiết với người phạm tội nên người bị hại không đề phòng hoặc không thể đề phòng đối với người phạm tội trong việc bảo vệ chính mình. Ví dụ, tại Bản án số 30/2014/HSST ngày 25/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Đại phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt 09 tháng tù. Tóm tắt hành vi của Nguyễn Đức Đại như sau: Nguyễn Đức Đại sinh năm 1994 là cháu gọi bà Nguyễn Thị Năm sinh năm 1968 ở cùng thôn My Hạ, xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai là di ruột. Do hay đến nhà bà Năm chơi nên Đại biết nhà bà Năm có chiếc xe máy Honda Air Blade và thường để chìa khoá cổng, chìa khoá xe máy trên kệ ti vi trong phòng khách ở tầng 1 nên Đại nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của bà Năm. Khoảng 01 giờ 30 ngày 02/3/2014, Đại đến và trèo qua tường rào vào nhà bà Năm rồi vào phòng khách lấy chìa khoá cổng, chìa khoá xe máy và lấy chiếc xe máy của bà Năm mang đi cầm cố được 12.000.000 đồng.

- Người bị hại thiếu cảnh giác, háms lợi, chỉ muốn giàu có nhanh chóng,

muốn có thu nhập tốt nhưng không muốn lao động.

Ví dụ, theo nội dung Bản án số 53/2013/HSST ngày 16/7/2013: ngày 19/5/2012, anh Phạm Văn Minh sinh năm 1973 ở thôn Tảo Dương, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai cho Nguyễn Thị Hường sinh năm 1976 ở cùng thôn vay 60.000.000 đồng để thu tiền lãi. Nguyễn Thị Hường đã ký giấy vay tiền nhưng để chắc chắn anh Minh yêu cầu Hường có tài sản thế chấp mới giao tiền. Hường nói với anh Minh là tất cả tất cả sổ đỏ mang tên Hường đã thế chấp vay tiền hết rồi, chỉ còn sổ đỏ mang tên người khác. Do ham lợi nhuận cao từ việc cho Hường vay tiền nên anh Minh nói với Hường sổ mang tên ai thì anh Minh cũng đồng ý cho thế chấp. Kết quả Hường đã dùng sổ đỏ giả mang tên Dương Thị Hoàn, sinh năm 1958, địa chỉ thường trú tại huyện Đông Anh Hà Nội thế chấp cho anh Minh lấy 60.000.000 đồng. Khoảng ba tháng sau, anh Minh đòi tiền nhưng Hường không trả và trốn khỏi địa phương. Nghi ngờ sổ đỏ Hường thế chấp là giả nên anh Minh đã đến huyện Đông Anh xác minh rồi sau đó làm đơn trình báo Công an huyện Thanh Oai.

- Ngoài ra, có thể có những nguyên nhân, điều kiện cụ thể khác tạo điều kiện thuận lợi cho người phạm tội thực hiện tội phạm, những hoàn cảnh cụ thể đã tác động những mức độ khác nhau vào những thời điểm khác nhau như vào một không gian, thời gian nhất định. Chính những điều kiện này mới có thể thúc đẩy người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội, nếu không có những điều kiện này chưa chắc người phạm tội đã thực hiện tội phạm hoặc có ý định thực hiện tội phạm.

Kết luận chương 2

Người phạm các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai trước hết từ một số nguyên nhân, điều kiện tác động hình thành ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác như: sự tác động của nghèo đói, tính tham lam, thích ăn chơi sa đọa, những khiếm khuyết trong giáo dục... dẫn đến phát sinh tâm lý tiêu cực ở người phạm tội. Bên cạnh đó, với sự tác động qua lại, đan xen lẫn nhau của các nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu như từ hạn chế trong hoạt động quản lý nhà nước về an ninh trật tự, từ hạn chế của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong phòng ngừa tội phạm, từ chính bản thân người bị hại... đã dẫn đến con người thực hiện hành vi phạm tội.

Làm rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai là cơ sở quan trọng để dự báo tình hình tội phạm trong tương lai. Từ đó, chủ động xây dựng các giải pháp phòng ngừa các tội phạm này có hiệu quả trong thời gian tới.

Chương 3

GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA CÁC TỘI XÂM PHẠM SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1. Thực trạng phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong thời gian qua

3.1.1. Ưu điểm

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm luôn được Đảng và Nhà nước ta coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu nên đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác này như: Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Chỉ thị 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2012-2015”; Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030”;...

Thực hiện các văn bản nêu trên, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cũng đã ban hành nhiều chỉ thị, kế hoạch nhằm tăng cường công tác phòng, chống tội phạm như Kế hoạch số 658-KH/TU ngày 29/5/2012 của Thành ủy thành phố Hà Nội về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Kế hoạch Số 145/KH-UBND ngày 16/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2015”...

Trên tinh thần chỉ đạo đó, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai cũng như các ngành có liên quan cũng đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện. Trong giai đoạn 2012-2016, các cơ quan bảo vệ pháp luật của huyện Thanh Oai đã có nhiều nỗ lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung,

các tội xâm phạm sở hữu nói riêng, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn huyện Thanh Oai, đóng vai trò quan trọng trong công tác công nghiệp hóa - hiện đại hóa nền kinh tế, không ngừng giữ vững và phát triển văn hóa - xã hội của huyện. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, sự chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền, cơ quan bảo vệ pháp luật trên địa bàn huyện Thanh Oai đã có sự phối hợp chặt chẽ, thực hiện các kế hoạch phòng, chống tội phạm một cách đồng bộ, liên tục và luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước. Thời gian qua, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng đã được chú trọng; công tác nghiệp vụ cơ bản được thực hiện triệt để; công tác tổng kết đánh giá được thực hiện thường xuyên. Công an, Viện kiểm sát, Tòa án trong công tác của mình luôn đề cao trách nhiệm, tham mưu cho Đảng, chính quyền đề ra các giải pháp hợp lý để phòng ngừa tội phạm. Trong quá trình điều tra và xử lý vụ án xâm phạm sở hữu, các cơ quan bảo vệ pháp luật trên địa bàn huyện Thanh Oai đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, đảm bảo các yêu cầu về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, không để xảy ra oan sai cũng như các hậu quả xấu khác.

Qua công tác điều tra khám phá các vụ án của các cơ quan bảo vệ pháp luật cho thấy, mặc dù bọn tội phạm rất tinh vi, xảo quyệt nhưng với sự nỗ lực của các cán bộ, và sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, lực lượng cũng như của quần chúng nhân dân mà nhiều vụ án đã được làm sáng tỏ, nhiều đối tượng phạm tội đã bị bắt, đã thu được những kết quả tích cực, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Cụ thể: từ năm 2012 đến năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã đưa ra xét xử 113 vụ án với 203 bị cáo về các tội xâm phạm sở hữu (chiếm 30,13% tổng số các vụ án và chiếm 19,34% tổng số các bị cáo đưa ra xét xử).

Công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác về tội phạm trên địa bàn huyện Thanh Oai, cơ bản đã được thực hiện theo đúng quy trình tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác về tội phạm. Việc kiểm tra, xác minh tin báo, tố giác tội phạm cũng được tiến hành một cách khẩn trương, tạo điều kiện thuận lợi cho tiến hành các biện pháp nghiệp vụ trong hoạt động điều tra.

Trong công tác truy tố và xét xử các vụ án xâm phạm sở hữu, Viện kiểm sát, Tòa án đều chú ý tránh để sai sót trong quá trình giải quyết vụ án. Bên cạnh đó,

chính quyền nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đã có nhiều nỗ lực trong việc giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù nói chung, chấp hành xong hình phạt tù về các tội xâm phạm sở hữu nói riêng để họ tái hoà nhập cộng đồng, trở về làm người lương thiện bằng các biện pháp cụ thể, thiết thực như tạo việc làm, hỗ trợ vay vốn...

3.1.2. Những hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của các cơ quan bảo vệ pháp luật trên địa bàn huyện Thanh Oai cũng còn tồn tại những hạn chế như:

- Công tác phòng ngừa xã hội tuy đã được tập trung chỉ đạo nhưng nhìn chung chưa được các ngành các cấp quan tâm đúng mức. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác phòng ngừa tội phạm còn thiếu chặt chẽ, chưa tạo được sự đồng bộ để huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng ngừa tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu nói riêng.

- Công tác bảo vệ của các cơ quan bảo vệ pháp luật như Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân còn nhiều có thiếu sót, có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình thực tiễn. Công tác phát hiện, điều tra xử lý tội phạm của các cơ quan chức năng chưa đạt hiệu quả cao, phát hiện các vụ việc chậm dẫn đến kết quả điều tra, khám phá đạt tỷ lệ thấp so với xảy ra trên thực tế. Sự phối hợp giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, cảnh sát phụ trách xã, Công an các đồn, xã, thị trấn có lúc có nơi bị phân tách theo thẩm quyền, địa bàn và lĩnh vực, tạo nên sự rời rạc, thiếu tính liên kết trong phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội xâm phạm sở hữu nói riêng.

- Sự phối kết hợp giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật chưa đồng bộ, chất lượng chưa cao. Đặc biệt là sự phối hợp của các lực lượng Công an, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra từng vụ án cụ thể tại hiện trường cũng như trong quá trình điều tra vụ án còn nhiều hạn chế chưa được phát huy thường xuyên.

- Sự quan tâm của lãnh đạo các cấp đối với các vụ án xâm phạm sở hữu chưa đúng mức. Do đó, việc đầu tư lực lượng, phương tiện để khám nghiệm hiện trường không có đủ, chuyên môn trong phát hiện, thu thập chứng cứ bị hạn chế gây khó

khăn rất lớn cho quá trình điều tra vụ án. Về lực lượng cán bộ các cơ quan làm công tác này còn mỏng, năng lực, trình độ nghiệp vụ chưa đồng đều, một bộ phận cán bộ chiến sĩ trong công tác chủ yếu dựa vào kinh nghiệm thực tiễn, chưa được đào tạo lý luận và nghiệp vụ cơ bản. Thiếu những cán bộ được đào tạo chuyên sâu cho từng lãnh vực công tác. Việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn công tác phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm còn nhiều hạn chế.

- Công tác quản lý đối tượng hiềm nghi, suu tra còn nhiều lỏng lẻo, chưa được tiến hành thường xuyên. Vì vậy, việc nắm tình hình phục vụ soát xét, sàng lọc đối tượng gây án gặp khó khăn, hạn chế về kết quả.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên có thể kể đến như:

- Bộ máy chuyên trách đấu tranh phòng ngừa tội phạm hình sự đã hoạt động tích cực, điều tra khám phá nhiều vụ án. Tuy nhiên, phần lớn cán bộ làm công tác này là cán bộ trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm, chủ yếu tốt nghiệp từ các trường trung học hoặc đang theo học các khoá đào tạo liên thông, tại chức.

- Mỗi quan hệ phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài cơ quan bảo vệ pháp luật chưa được các cấp lãnh đạo quan tâm, chính đốn, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời sau từng vụ án.

- Phương tiện kỹ thuật còn thiếu thốn, thô sơ, lạc hậu, kinh phí cho hoạt động đối với công tác này chưa đáp ứng kịp thời và đạt yêu cầu phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm.

- Công tác tuyên truyền phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc còn nhiều hạn chế, dẫn đến một thực tế là người dân sợ tội phạm hoặc sợ phiền hà nên khi biết rõ hành vi vi phạm pháp luật, mà không báo tin, không tố giác tội phạm cho cơ quan chức năng.

- Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách làm công tác bảo vệ trong từng khu dân cư, từng cơ quan, xí nghiệp... còn yếu.

- Công tác tuần tra, kiểm soát, bảo vệ tài sản của nhà nước, tập thể và tài sản của công dân chưa được thường xuyên.

- Công tác tổ chức quản lý trật tự công cộng ở những địa bàn trọng điểm, thôn, xóm, chợ,... chưa được thực hiện tốt.

- Công tác quản lý địa bàn, quản lý con người còn lỏng lẻo, để các đối tượng lưu động từ nơi này sang nơi khác thực hiện phạm tội.

3.2. Dự báo về tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong thời gian tới

3.2.1. Cơ sở dự báo

Dự báo về tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu thực chất là sự phán đoán về thực trạng, diễn biến, cơ cấu, tính chất của tình hình phạm tội có thể xảy ra trong tương lai, về các nguyên nhân, điều kiện, về khả năng phòng chống trong từng giai đoạn nhất định [27, tr.147]. Căn cứ kết quả khảo sát trong những năm từ 2012 đến 2016 và những phân tích, đánh giá nguyên nhân, điều kiện phạm tội thực tế đã xảy ra, cơ sở nền tảng của việc dự báo bao gồm:

a) Tình hình kinh tế xã hội

Cùng với cả nước, trong những năm tới kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội sẽ có những bước phát triển mới. Nghị quyết đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ thành phố Hà Nội (nhiệm kỳ 2015-2020) xác định: xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên; phát huy truyền thống văn hiến, anh hùng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng: dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp, có nhiều sản phẩm với hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng đồng bộ, hiện đại, môi trường bền vững. Văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao; quốc phòng - an ninh được củng cố vững chắc; quan hệ đối ngoại được mở rộng, nâng cao vị thế và uy tín của Thủ đô. Phát huy vai trò đầu tàu, trung tâm phát triển của Vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

Tuy nhiên, cũng có không ít yếu tố có khả năng gây mất ổn định chính trị và cản trở sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Một trong những yếu tố đó là sự gia tăng hoạt động của tội phạm nói chung và tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng.

b) Tình hình tội phạm

Kết quả thống kê mà đề tài thực hiện phản ánh số lượng vụ án xâm phạm sở hữu trong những năm qua có dấu hiệu tăng, giảm về số lượng vụ án cũng như số người phạm tội. Trong những năm vừa qua, nền kinh tế thị trường đã mang lại những thành tựu đáng kể nhưng cũng kéo theo những hệ lụy không nhỏ.

3.2.2. Dự báo tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Ở huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong những năm tới, tỷ lệ tăng trưởng kinh tế tiếp tục được giữ vững và được nâng cao (khoảng 13%). Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập kinh tế với cả nước, với sự tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, khoảng cách giữa người giàu và người nghèo sẽ tiếp tục gia tăng, những yếu kém trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội... vẫn còn tồn tại, chưa thể khắc phục ngay trong thời gian tới nên tội phạm vẫn có điều kiện để tiếp tục tồn tại và hoạt động gây tác hại cho toàn xã hội.

Dự báo trong thời gian tới, tội phạm sẽ tiếp tục phát triển gia tăng, nhất là các loại tội phạm về trật tự an toàn xã hội, tội phạm về kinh tế như buôn lậu, trộm cắp tài sản, cướp giật, lừa đảo, cố ý gây thương tích; các loại tội phạm về ma túy như tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy... cũng sẽ diễn biến rất phức tạp. Tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, rượu chè, nghiện ma túy...) cũng sẽ tiếp tục gia tăng. Một số loại tội phạm mới như tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm mạng, tội phạm rửa tiền ... sẽ xuất hiện và xuất hiện ngày một nhiều ở huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội trong những năm tới.

Địa bàn xảy ra tội phạm sẽ tập trung nhiều ở các xã, thôn giáp ranh, các khu công nghiệp, đặc biệt là các địa bàn giáp ranh quận Hà Đông và huyện Chương Mỹ (những điểm “nóng” về tình hình an ninh trật tự của thành phố Hà Nội). Đối tượng phạm tội sẽ đa dạng hơn cả về lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ, văn hóa. Tuy nhiên, sẽ có xu hướng tập trung nhiều hơn ở lứa tuổi từ 18 đến 30, những người không có việc làm.

Thủ đoạn phạm tội cũng sẽ tinh vi xảo quyệt, chúng sẽ sử dụng các thành tựu khoa học - công nghệ vào quá trình thực hiện hành vi phạm tội; hoạt động lưu động,

phạm tội có tổ chức, có sự liên kết chặt chẽ giữa tội phạm ở trong huyện và các địa bàn khác, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm.

Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số dự báo về tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai thời gian tới như sau:

- Về diễn biến: kết quả nghiên cứu ở Chương 1 về tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016 cho thấy, số lượng các vụ án, số bị cáo được đưa ra xét xử có tăng, giảm không có định qua các năm nhưng số lượng tăng, giảm là không đáng kể. Trong khi đó, số tội phạm xâm phạm sở hữu không bị phát hiện, điều tra khám phá chiếm tỉ lệ tương đối lớn (trung bình là 54,98%). Theo diễn biến trên, có thể dự báo xu hướng các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội những năm tiếp theo (ít nhất là 05 năm) sẽ không có chiều hướng giảm, thậm chí có xu hướng gia tăng.

- Về cơ cấu tội phạm: cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu theo đặc điểm nhân thân người phạm tội sẽ diễn ra theo hướng: nam giới sẽ tiếp tục có tỉ lệ phạm tội cao hơn nữ giới, tuy nhiên không loại trừ tỉ lệ nữ giới phạm tội gia tăng; số người phạm tội được trẻ hoá, chủ yếu ở độ tuổi từ 18 đến 30; người không có hộ khẩu thường trú tại huyện có xu hướng tăng; người không có nghề nghiệp ổn định, có trình độ học vấn thấp vẫn sẽ chiếm tỉ lệ cao trong cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu.

Cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm sở hữu theo hình thức phạm tội sẽ có thể thay đổi theo hướng tỉ lệ số vụ phạm tội dưới hình thức đồng phạm sẽ tăng lên.

- Về thực trạng: tỉ lệ các vụ án, bị cáo phạm các tội xâm phạm sở hữu vẫn chiếm tỉ lệ cao trong tổng số các vụ án, bị cáo được đưa ra xét xử. Trong nhóm các tội xâm phạm sở hữu thì tội trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vẫn xảy ra nhiều nhất, chiếm tỉ lệ cao trong tổng số các tội xâm phạm sở hữu.

Những dự báo trên cho thấy, trong thời gian tới tình hình các tội xâm phạm sở hữu vẫn sẽ diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây ra hậu quả xấu cho xã hội. Những dự báo trên đây dựa trên quan điểm chủ quan của tác giả,

trên số liệu thống kê và cơ sở nghiên cứu khoa học, từ đó đưa ra giải pháp cho thời gian tới.

3.3. Một số giải pháp phòng ngừa tội phạm xâm phạm sở trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Phòng ngừa tội phạm là việc các cơ quan của Nhà nước, các tổ chức xã hội và công dân bằng nhiều biện pháp nhằm khắc phục những nguyên nhân, điều kiện của tình hình phạm tội nhằm ngăn chặn, hạn chế và từng bước làm giảm, tiến tới loại trừ tội phạm ra khỏi đời sống xã hội.

Trên cơ sở nghiên cứu tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu trong những năm qua, kết hợp với những dự báo về tình hình, xu hướng phát triển tội phạm xâm phạm sở hữu trong những năm tới, tác giả đưa ra nhóm giải pháp nhằm phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội như sau:

3.3.1. Giải pháp về kinh tế - xã hội

Giải pháp về kinh tế - xã hội là một trong những giải pháp cơ bản lâu dài được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, nhằm hạn chế nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm, trong đó có các tội xâm phạm sở hữu. Giải pháp về kinh tế - xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, từ đó hạn chế và đẩy lùi những nhân tố tiêu cực là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các tội phạm có tính chất chiếm đoạt. Trong thời gian tới, các cấp chính quyền huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội cần chú trọng các nội dung sau đây:

Thứ nhất, phát triển kinh tế địa phương. Hiện nay, tuy đời sống nhân dân trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã được cải thiện, mức sống ngày càng cao, nhưng sự phân hoá giàu nghèo vẫn còn lớn. Trong khi một bộ phận dân cư giàu lên nhanh chóng thì có không ít người lâm vào hoàn cảnh khó khăn như mất việc làm, mất đất sản xuất do quy hoạch, giải toả. Vì vậy, các cấp chính quyền cần thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế toàn diện, mang tính bền vững để nâng cao mức sống của người dân.

Khi đã đảm bảo phát triển kinh tế, năng lực sản xuất xã hội sẽ tăng lên, đời sống người dân ngày càng được nâng cao trên cả hai mặt vật chất và tinh thần. Cuộc sống của đại bộ phận người dân sẽ trở nên tươi đẹp hơn, giáo dục, y tế và tinh thần

của người dân được chăm lo nhiều hơn, môi trường sống được đảm bảo hơn. Từ đó, nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm nói chung và tội phạm xâm phạm sở hữu nói riêng sẽ được loại trừ đáng kể.

Thứ hai, đẩy lùi tình trạng thất nghiệp. Thất nghiệp là tình trạng người lao động muốn có việc làm nhưng không thể tìm được việc làm. Xét trên khía cạnh tâm lý học, thất nghiệp cũng là nguyên nhân đưa con người vào tình trạng bế tắc tư tưởng, dễ thúc đẩy họ hình thành động cơ phạm tội.

Trong các giải pháp kinh tế nhằm nâng cao mức sống của nhân dân, phải kết hợp đồng bộ với tạo ra nhiều việc làm cho người lao động mới có thể mang lại hiệu quả tốt trong phòng ngừa tội phạm. Để tạo nhiều việc làm cho người lao động, các cấp chính quyền cần: (i) xây dựng các chính sách ưu đãi về vốn để người dân có điều kiện kinh doanh, lao động để sinh sống; (ii) tạo điều kiện cho các doanh nghiệp duy trì hoạt động và phát triển, mở rộng quy mô sản xuất bằng nhiều biện pháp; (iii) tăng cường hệ thống trường dạy nghề nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực của việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Đồng thời, việc đào tạo nguồn nhân lực phải theo nhu cầu thị trường lao động, gắn giáo dục đào tạo, dạy nghề với nhu cầu xã hội. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh công tác hướng nghiệp để người dân lựa chọn ngành nghề phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao mức sống của người dân có ý nghĩa quan trọng trong phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu, bởi như phân tích về nhân thân người phạm tội, từ năm 2012 đến năm 2016 trên địa bàn huyện có 47,78% người phạm các tội xâm phạm sở hữu không có việc làm, 18,72% nghề nghiệp không ổn định.

3.3.2. Giải pháp về văn hoá, giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

a) Về văn hoá

Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân các cấp huyện Thanh Oai cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn hóa - xã hội bằng nhiều chủ trương, giải pháp thiết thực, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Hàng năm, với chức năng, nhiệm vụ của mình, Phòng Văn hoá và thông tin huyện cần tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi,

rộng khắp, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc; không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động, tổ chức các hoạt động triển lãm, biểu diễn văn hóa, văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đất nước... góp phần khơi dậy niềm tin, niềm tự hào và sự đồng lòng nhất trí của đông đảo các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ra sức thi đua lao động, học tập, sáng tạo xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; đẩy mạnh các hoạt động thể thao quần chúng gắn liền với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Bên cạnh đó, huyện cũng cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho các dịch vụ văn hoá, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, thể dục thể thao cho nhân dân bằng cách huy động nội lực từ nhân dân đóng góp và các nguồn lực hợp pháp để xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao thôn, xóm. Từ đó, các hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở ngày càng phong phú và đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao mức hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần cho quần chúng nhân dân.

b) Về giáo dục

Thứ nhất, về phía gia đình. Gia đình là cái nôi nâng đỡ và phát triển nhân cách của mỗi con người. Đối với từng gia đình, đồng thời với việc phát triển kinh tế gia đình, phải quan tâm hơn nữa sự phát triển nhân cách của các thành viên trong gia đình. Cha mẹ, ông bà phải là tấm gương sáng để cho con cái noi theo ngay từ khi còn nhỏ

Tạo dựng, duy trì và phát triển những truyền thống tốt đẹp của gia đình. Đây là cách giáo dục có hiệu quả, tạo nên nhiều gia đình, dòng họ có nhiều người thành đạt, tạo nên một gia đình truyền thống, có nề nếp gia phong để con cháu phấn đấu xứng đáng với truyền thống của gia đình.

Thứ hai, về phía nhà trường. Nhà trường cần thực hiện tốt trách nhiệm sau:

- Quản lý tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục nhằm rèn luyện và hình thành cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, năng lực thực tiễn.

- Tăng cường các giải pháp quản lý, tư vấn, giáo dục học sinh như: triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường nhằm tư vấn, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc, mâu thuẫn của học sinh nảy sinh trong cuộc sống; nâng cao trách nhiệm của giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm trong việc nắm bắt diễn biến tâm lý của học sinh, phát hiện những mâu thuẫn trong học sinh để kịp thời tư vấn, chia sẻ, phối hợp tháo gỡ mâu thuẫn, giảm triệt để tình trạng bạo lực học đường; phối hợp chặt chẽ với gia đình trong công tác quản lý, giáo dục.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn, Đội trong việc giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, hoài bão, ước mơ cho học sinh.

- Xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh, trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, huy động trẻ em đến trường, hạn chế lưu ban, bỏ học, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương.

Thứ ba, về phía xã hội.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh, chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và sự phát triển giáo dục; tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Các cấp chính quyền tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện lối sống văn hóa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, bạo lực diễn ra ngoài xã hội; tăng cường quản lý, giáo dục thanh thiếu niên trên địa bàn, đặc biệt là các đối tượng bỏ học, chưa có việc làm ổn định, vi phạm pháp luật; quản lý tốt các sản phẩm văn hóa, dịch vụ văn hóa như các tụ điểm vui chơi, giải trí, dịch vụ internet, văn hóa phẩm,

kiểm tra, giải tỏa các hàng quán chung quanh trường học, ký túc xá nếu thấy có biểu hiện phức tạp về an ninh, trật tự; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để học sinh được vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao lành mạnh.

- Các đoàn thể, tổ chức xã hội vận động người dân tham gia xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

c) Về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Cùng với các giải pháp về văn hoá, giáo dục thì việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung, pháp luật liên quan đến tài sản, quyền và nghĩa vụ của công dân để nâng cao ý thức trong quần chúng nhân dân cũng đóng một vai trò quan trọng. Công tác g tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân không là nhiệm vụ của riêng ngành nào, cơ quan nào, mà tất cả các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện đều phải có trách nhiệm. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, các cơ quan chức năng của huyện Thanh Oai cần làm tốt các nội dung sau:

- Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân, phải bằng nhiều hình thức, với nhiều nội dung để người dân tuân thủ pháp luật, để người dân cùng tham gia phát hiện và truy bắt tội phạm, phát hiện vi phạm pháp luật và báo cho cơ quan chức năng.

- Tổ chức các đợt tuyên truyền giáo dục cho quần chúng nhân dân về âm mưu thủ đoạn của các đối tượng phạm tội xâm phạm sở hữu là một trong những biện pháp đấu tranh và phòng chống tội phạm mang lại hiệu quả rất cao. Thông qua công tác tuyên truyền giáo dục xây dựng ý thức cảnh giác phòng ngừa tội phạm và hướng dẫn quần chúng nhân dân cách thức bảo vệ an toàn tài sản của mình.

- Xây dựng ý thức tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm trong quần chúng nhân dân là làm cho quần chúng nhân dân có ý thức mỗi khi phát hiện một sự việc phạm tội, hoặc nghi ngờ có hành vi phạm tội sẽ tìm mọi cách nhanh chóng báo tin, tố giác với cơ quan có thẩm quyền trong thời gian sớm nhất, đồng thời tích cực tham gia vây bắt các đối tượng phạm tội trộm cắp tài sản quả tang tại các làng, thôn xóm của mình.

- Nội dung tuyên truyền: thường xuyên thông tin, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến quyền sở hữu, các tội xâm phạm sở hữu; tình hình, diễn biến, tác hại của các tội xâm phạm sở hữu; phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng phạm tội và các biện pháp phòng ngừa... để nhân dân biết, đồng thời áp dụng các biện pháp phòng ngừa đối với loại tội phạm xâm phạm sở hữu phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh bản thân, địa bàn của mình sinh sống. Trong đó, chú trọng các quy định mới của pháp luật, bao gồm quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 về các tội xâm phạm sở hữu.

- Về phương pháp, hình thức tuyên truyền: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đài phát thanh, truyền hình, các bài báo, tạp chí... Thông qua vai trò của các cán bộ cơ sở, tổ dân phố. Đặc biệt là những người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Đưa một số vụ án trọng điểm ra xét xử lưu động nhằm tăng cường tính răn đe, giáo dục trong cộng đồng. Vận động các tổ chức tôn giáo thông qua hoạt động của mình lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục cái “thiện”, ngăn ngừa cái “ác”.

3.3.3. Giải pháp về tổ chức quản lý

a) Tăng cường hiệu lực quản lý cư trú

Tập trung triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực an ninh trật tự, tiến hành rà soát lại các quy định về đăng ký hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng để cải cách thủ tục, giảm thiểu các thủ tục hành chính gây phiền hà, làm mất thời gian của nhân dân.

Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn và nhất là lực lượng Công an huyện cần thay đổi phương thức quản lý có sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đăng ký hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý cư trú, công tác nắm hộ, nắm người để nắm rõ những đối tượng đang cư trú trên địa bàn, góp phần cung cấp thông tin khi cần phục vụ công tác điều tra, phát hiện tội phạm cũng như có biện pháp phòng ngừa không để hành vi phạm tội xảy ra. Trong công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, Công an huyện cần thu thập đầy đủ thông tin về các đối tượng có tiền án, tiền sự, lưu manh chuyên nghiệp, các đối tượng là thanh thiếu niên hư hỏng không

có việc làm, lang thang, ăn chơi lêu lổng, các đối tượng nghiện hút, cờ bạc, rượu chè, thường xuyên gây rối... để có biện pháp quản lý, theo dõi vì đây là những đối tượng có nguy cơ cao phạm các tội xâm phạm sở hữu.

Tăng cường về số lượng và chất lượng cán bộ làm công tác quản lý cư trú, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất và đầu tư kinh phí nhằm tạo điều kiện tốt cho công an địa phương an tâm công tác, tích cực vận động nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm cán bộ buông lỏng quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý đối tượng để nâng cao trách nhiệm của các cán bộ này.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự

Lực lượng Công an phải thực hiện tốt công tác chuyên môn của ngành, trong đó tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ điều tra cơ bản, xây dựng mạng lưới bí mật đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng để phục vụ cho công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng và phục vụ cho công tác chuyên án.

Công an huyện Thanh Oai, Công an các đồn, xã, thị trấn phải xác định được địa bàn, đối tượng trọng điểm, quy luật hoạt động, phương thức, thủ đoạn của đối tượng để tăng cường công tác tuần tra, mật phục tại các tuyến, địa bàn thường xảy ra các hành vi trộm cắp, cướp, cướp giật...

Đối với những đối tượng có liên quan đến các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, rượu chè... cần có biện pháp quản lý, giáo dục để họ từ bỏ những thói hư, tật xấu, không để lôi kéo thêm người khác tham gia.

c) Tăng cường sự quản lý của các cơ quan văn hóa

Phòng văn hóa và Thông tin huyện và Đội An ninh huyện cũng như các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý chặt chẽ các loại hình dịch vụ văn hóa, nhất là việc quản lý, cấp phép và đăng ký đối với các dịch vụ internet, các ấn phẩm sách, báo, văn hóa phẩm mang tính nhạy cảm, đồng thời ngăn chặn phim ảnh đồi trụy, ngoài luồng, độc hại xâm nhập tràn lan trên các trang mạng, ảnh hưởng tiêu cực đến việc hình thành nhân cách và lối sống của trẻ vị thành niên.

3.3.4 Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật

a) Đối với Công an huyện Thanh Oai

Công an huyện Thanh Oai là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, điều tra khám phá tội phạm trên địa bàn huyện. Do đó, lực lượng này phải không ngừng hoàn thiện để phát hiện, điều tra với hiệu quả cao nhất các vụ xâm phạm sở hữu trên địa bàn. Để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội phạm sở hữu trong thời gian tới, Công an huyện Thanh Oai cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề sau:

Một là, Công an huyện và Công an các đơn, xã, thị trấn tích cực tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể có liên quan tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới”; triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Xây dựng các kế hoạch chuyên đề về đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm phạm sở hữu, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tập trung trấn áp tội phạm trộm cắp, cướp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp giết tài sản...

Hai là, nâng cao hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản, nhất là công tác sưu tra, xác minh hiềm nghi và xây dựng, sử dụng mạng lưới cộng tác viên bí mật, quản lý chặt chẽ di biến động của các loại đối tượng, đảm bảo các đối tượng có điều kiện, khả năng phạm tội cũng như có biểu hiện nghi vấn phạm tội xâm phạm sở hữu đều được đưa vào diện quản lý; kịp thời bố trí mạng lưới cộng tác viên bí mật theo dõi, giám sát di biến động của đối tượng không để chúng hình thành băng, nhóm và kịp thời phát hiện, ngăn chặn khi gây án; chủ động xác lập các chuyên án để tập trung lực lượng, áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh, điều tra, triệt phá các băng nhóm tội phạm xâm phạm sở hữu.

Ba là, tăng cường và nâng cao công tác áp dụng khoa học - kỹ thuật vào phòng ngừa các tội phạm xâm phạm sở hữu, trang bị những phương tiện kỹ thuật hiện đại như: máy vi tính, máy quay phim, chụp ảnh, ghi âm, thiết bị định vị...

Bốn là, tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng, nhất là lực lượng chuyên trách phòng chống tội phạm, tội phạm xâm phạm sở hữu với lực lượng Công an cơ sở quản lý chặt chẽ địa bàn, tăng cường công tác quản lý nhân hộ khẩu, quản lý chặt chẽ, nắm chắc di biến động của các loại đối tượng, nhất là các đối tượng hoạt động lưu động, tham gia băng nhóm tội phạm xâm phạm sở hữu, đối tượng hoạt động liên huyện, liên tỉnh. Thường xuyên thông báo, trao đổi cập nhật thông tin kịp thời về di biến động của các đối tượng này.

Năm là, tổ chức tốt công tác trực ban, trực chiến, tiếp nhận thông kê vụ việc, thực hiện nghiêm túc Thông tư số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC, ngày 02/8/2013 hướng dẫn thi hành quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Kịp thời xác minh, điều tra khi nhận được tin báo, tố giác tội phạm xâm phạm sở hữu nhất là tội phạm trộm cắp, cướp, cướp giật, lừa đảo và cưỡng đoạt tài sản... không để xảy ra tình trạng giấu vụ việc, không đưa vào thông kê, báo cáo, không tổ chức xác minh, kiểm tra, điều tra khi nhận được tin báo, tố giác tội phạm.

Sáu là, đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm xâm phạm sở hữu nhất là phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm cướp, cướp giật, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản..., đặc biệt là những phương thức, thủ đoạn mới cho người dân, các cơ quan, doanh nghiệp, các điểm kinh doanh... thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp tổ dân phố, phát tờ rơi, tờ bướm... và thông báo bằng văn bản các thủ đoạn mới cho Công an các xã để chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa; tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, phòng tội phạm xâm phạm sở hữu, củng cố, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự. Đẩy mạnh phong trào quần chúng nhân dân tích cực tham gia phong trào phòng chống tội phạm, tích cực tố giác tội phạm.

Bảy là, phải nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công

tác bảo vệ pháp luật. Xây dựng lực lượng Công huyện Thanh Oai, Công an các đồn, xã, thị trấn có đạo đức cách mạng, có kiến thức về chính trị, pháp luật và nghiệp vụ cao để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai cần tiến hành các biện pháp sau:

Một là, tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chủ trương của Đảng về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra” và “Nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa”. Trong hoạt động kiểm sát điều tra, kiểm sát viên cần giám sát quá trình điều tra, thu thập chứng cứ, khám nghiệm hiện trường, kiểm sát quá trình lấy lời khai bị can. Trong thực hành quyền công tố, kiểm sát viên cần chú trọng nâng cao kỹ thuật thẩm vấn, luận tội, tranh luận tại phiên tòa.

Hai là, tăng cường kiểm sát việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, đảm bảo việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm kịp thời, đúng pháp luật.

Ba là, thực hiện tốt các quy chế phối hợp liên ngành với các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam, hạn chế đến mức thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án nhân dân và các cơ quan, ban ngành hữu quan giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các vụ án xâm phạm sở hữu, tránh bỏ lọt tội phạm và không làm oan người vô tội. Chú trọng công tác xây dựng án điểm, án điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục rút gọn và công tác xét xử lưu động các vụ án xâm phạm sở hữu.

Bốn là, kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án và tổ chức người bị kết án phạt tù đi chấp hành án, việc hoãn, đình chỉ chấp hành án phạt tù; thực hiện tốt công tác kiểm sát việc thi hành án treo và cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

Năm là, củng cố và kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ; nâng cao công tác chỉ đạo điều hành trong kiểm sát; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ, đề cao trách nhiệm cho mỗi cán bộ, kiểm sát viên.

c) Đối với Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai

Thực tiễn công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu nói riêng thời gian qua trên địa bàn huyện Thanh Oai cho thấy, mỗi cơ quan tiến hành tố tụng đều có những vấn đề tồn tại cần được hoàn thiện mới có thể đáp ứng yêu cầu công tác phòng ngừa tội phạm trong tình hình mới. Để phòng ngừa có hiệu quả các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai cần tiến hành một số biện pháp sau:

Một là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước theo chủ đề xuyên suốt: “Phụng công thủ pháp, chí công vô tư” với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân” gắn với việc triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh”. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho thẩm phán, cán bộ Tòa án về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ xét xử và các kiến thức bổ trợ khác. Xây dựng đội ngũ hội thẩm nhân dân có trình độ, am hiểu kiến thức xã hội và pháp luật.

Hai là, làm tốt công tác tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án hình sự nói chung và các tội về xâm phạm sở hữu nói riêng. Trong đó, đặc biệt chú ý các căn cứ cụ thể để quyết định hình phạt, các nguyên tắc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bảo đảm việc xét xử các vụ án về các tội xâm phạm sở hữu được đúng đắn, góp phần tích cực vào công tác phòng ngừa tội phạm. Nghiên cứu việc áp dụng án lệ trong xét xử các tội xâm phạm sở hữu trong thời gian tới.

Bà là, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; thực hiện đúng nguyên tắc “khi nghị án chỉ được căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa”.

Bốn là, chủ động phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan đoàn thể khác để tăng cường công tác xét xử lưu động đối với các vụ án xâm phạm sở hữu tại địa bàn xảy ra vụ án, địa bàn trọng điểm, nhằm mục đích tuyên truyền và giáo dục nhân dân, nâng cao ý thức phòng ngừa tội phạm xâm phạm sở hữu.

Năm là, làm tốt công tác thi hành án hình sự và phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án hình sự nhằm đảm bảo bản án, quyết định hình sự của Tòa án về các vụ án xâm phạm sở hữu đã có hiệu lực pháp luật được thi hành trên thực tế.

3.3.5. Giải pháp về pháp luật

Để phòng ngừa có hiệu quả các tội xâm phạm sở hữu, yêu cầu đặt ra là phải sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật cho phù hợp với tình hình của loại tội phạm này trong thời gian tới. Bộ luật hình sự năm 2015 (hiện đang lùi thời hạn thi hành) đã có những sửa đổi liên quan đến các tội xâm phạm sở hữu, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đấu tranh đối với các tội phạm này trong tình hình mới. Tuy nhiên, theo tác giả để hoàn thiện các quy định và hướng dẫn thi hành pháp luật cần thực hiện một số giải pháp như:

- Để đảm bảo sự thống nhất trong cách hiểu và thực hiện pháp luật, cần bổ sung quy định mô tả hành vi thuộc mặt khách quan của các tội phạm tại các điều 134, 136, 137 và 143... Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Tách Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thành hai tội riêng biệt, đó là “Tội cố ý hủy hoại tài sản” và “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản” và xây dựng chế tài hình phạt của hai tội này khác nhau, theo hướng giảm bớt hình phạt tù chung thân đối với tội hủy hoại tài sản và giảm bớt hình phạt đối với “Tội cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Nên cân nhắc về một số hình phạt bổ sung, trong đó có hình phạt cấm cư trú. Tác giả cho rằng đây là loại hình phạt bổ sung không phát huy được tác dụng phòng ngừa tội phạm và nên bỏ ra khỏi Bộ luật hình sự.

Kết luận Chương 3

Trên cơ nghiên cứu tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội với những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm, tác giả đã phân tích những nhân tố tác động đến tình hình các tội phạm trong tương lai và đưa ra những dự báo cơ bản về tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai thời gian tới.

Trên cơ sở dự báo đó, tác giả đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm phòng ngừa các các tội xâm phạm sở hữu, đó là các biện pháp cụ thể về các mặt như kinh tế - xã hội; văn hoá, giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tổ chức quản lý; nâng cao hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật một cách thống nhất và gắn với thực tiễn huyện Thanh Oai nhằm phòng ngừa hiệu quả các tội xâm phạm sở hữu.

KẾT LUẬN

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm nói chung và các tội xâm phạm sở hữu nói riêng tại địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội ngày càng diễn biến phức tạp và nghiêm trọng. Đây là nhóm tội chiếm tỉ lệ khác cao so với các tội phạm hình sự nói chung trên địa bàn huyện, đã và đang gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Oai. Vì vậy, phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu là yêu cầu cấp thiết hiện nay; hiệu quả của công tác này góp phần quan trọng bảo vệ quyền sở hữu, bảo vệ trật tự an toàn xã hội và góp phần đảm bảo sự phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị của huyện.

Đề tài đã trình bày những cơ sở lý luận và thực tiễn giải quyết các vấn đề cơ bản trong công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội với các nội dung chính sau đây:

1. Trên cơ sở nghiên cứu số liệu thống kê các vụ án và số bị cáo, cùng với 113 bản án hình sự đã được Toà án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm trong 05 năm qua (2012-2016), tác giả đã tìm ra những đặc điểm cơ bản của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai. Về lượng, các vụ xâm phạm sở hữu trên địa bàn huyện Thanh Oai chiếm tỉ lệ cao trong cơ cấu tội phạm. Xu hướng diễn biến của loại tội phạm này những năm gần đây tương đối phức tạp, có năm tăng, có năm giảm, nhưng nhìn chung đều có xu hướng gia tăng so với năm 2012. Người phạm các tội xâm phạm sở hữu chủ yếu có hộ khẩu thường trú tại địa bàn huyện Thanh Oai; giới tính nam; có độ tuổi trên 30 tuổi chiếm tỉ lệ cao nhất, tiếp đó là độ tuổi từ 18 đến 30 tuổi, người phạm tội ở tuổi chưa thành niên và là phụ nữ chiếm số ít trong tổng số người phạm tội; chủ yếu là người không có việc làm hoặc có việc làm không ổn định, trình độ văn hoá thấp. Về hình phạt, người phạm tội chủ yếu bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và 2 của các điều khoản trong chương các tội xâm phạm sở hữu và hình phạt chủ yếu áp dụng đối với người phạm tội là tù có thời hạn dưới 3 năm.

2. Phân tích các yếu tố là nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu trên

địa bàn huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội bao gồm bốn nhóm sau: nguyên nhân, điều kiện về kinh tế-xã hội; văn hoá, giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tổ chức quản lý; công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

3. Từ cơ sở nghiên cứu nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sở hữu, những ưu điểm, hạn chế của công tác phòng ngừa các tội xâm phạm sở hữu và những dự báo về tình hình các tội xâm phạm sở hữu, tác giả đề xuất một số giải pháp phòng ngừa các tội này trong thời gian tới, đó là: phát triển kinh tế gắn với các chính sách xã hội; nâng cao chất lượng công tác giáo dục tại gia đình, nhà trường và xã hội cả về trình độ văn hoá, pháp luật; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự; các cấp các ngành như Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân cần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành mình và phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội xâm phạm sở hữu nói riêng./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Anh (2009), *Giáo trình luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân.
2. Nguyễn Ngọc Anh (2010), *Bình luận Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 1999*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Ban Bí thư (2011), *Chỉ thị 09-CT/TW ngày 01/12/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc trong tình hình mới*.
4. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.
5. Bộ Chính trị (2010), *Nghị quyết số 48/NQ-TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*.
6. Bộ Công an (2011), *Chỉ thị số 12/2011/CT-BCA ngày 28/9/2011 về tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, ngăn chặn, chấn chỉnh, xử lý vi phạm và các hiện tượng tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an*.
7. Bộ Công an (2015), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học và thực tiễn: “Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng Cảnh sát nhân dân - Kinh nghiệm, chiến công và những vấn đề đặt ra trong tình hình mới”*.
8. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, *Báo cáo tổng kết năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*.
9. Chi cục thống kê huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, *Báo cáo thống kê năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*.
10. Trần Văn Độ (2003), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 187), tr.10-16.
11. Đinh Văn Quế (2003), *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự phần các tội xâm phạm sở hữu trong Bộ luật hình sự năm 1999*, Nxb thành phố Hồ Chí Minh.
12. Phạm Văn Tinh (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta*, Tạp chí Nhà nước và

- pháp luật (số 12/2007), tr. 11-19.
13. Phạm Văn Tinh (2007), “Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam”, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
 14. Phạm Văn Tinh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay - Mô hình lý luận*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 6/2008), tr. 10-17.
 15. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, *113 bản án hình sự sơ thẩm về các tội xâm phạm sở hữu*.
 16. Thành ủy thành phố Hà Nội (2012), *Kế hoạch số 658-KH/TU ngày 29/5/2012 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc trong tình hình mới*.
 17. Thủ tướng Chính phủ (2012), *Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06/9/2012 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm giai đoạn 2012-2015*.
 18. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030*.
 19. Trần Hữu Tráng (2010), *Bàn về nguyên nhân tội phạm*, Tạp chí Luật học (số 10/2010).
 20. Nguyễn Văn Trọng (2015), *Góp ý về các tội xâm phạm sở hữu trong Dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi)*, Tạp chí Tòa án nhân dân (số 20/2015), tr. 6-9.
 21. Trường Đại học Luật Hà Nội (2007), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam tập 2*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
 22. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (2012), *Kế hoạch Số 145/KH-UBND ngày 16/11/2012 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2015*.
 23. Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
 24. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, *Báo cáo tổng kết năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*.

25. Hồ Sỹ Sơn (2005), *Hoàn thiện mối quan hệ giữa toà án và viện kiểm sát trong quá trình giải quyết vụ án hình sự*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật (số 2), tr. 63-68.
26. Hồ Sỹ Sơn (2008), *Hoàn thiện một số quy định về hình phạt và quyết định hình phạt của Bộ luật hình sự năm 1999 nhằm đảm bảo hơn nữa nguyên tắc nhân đạo trong luật hình sự*, Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, (số 4(95)), tr.30-35.
27. Võ Khánh Vinh (1997), *Giáo trình tội phạm học*, Đại học Huế - Trung tâm đào tạo từ xa, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
28. Võ Khánh Vinh, Phạm Hồng Hải, Đào Trí Úc, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tĩnh (200), *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
29. Nguyễn Xuân Yêm (2005), *Phòng chống tội phạm ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Công an nhân dân.